

**DANH SÁCH CỬ TRI**  
**BẦU CỬ TRƯỞNG THÔN NHIỆM KỲ 2021 - 2024**  
Thôn Mỗ Đoạn, xã Đại Sơn

| STT | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh | Nam | Nữ | Nơi cư trú       | Ghi chú |
|-----|---------------------|---------------------|-----|----|------------------|---------|
| 1   | ĐOÀN THỊ CHUỘT      | 20/2/1934           |     | x  | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 2   | NGUYỄN VĂN ĐỨC      |                     | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 3   | ĐOÀN THỊ THOAN      | 09/10/1977          |     | x  | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 4   | NGUYỄN VĂN TRUNG    | 27/10/1966          | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 5   | NGUYỄN MẠNH HÀ      | 5/5/1959            | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 6   | TRẦN THỊ TÂM        | 1/6/1961            | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 7   | NGUYỄN THỊ THU HẰNG | 10/9/1986           |     | x  | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 8   | NGUYỄN VĂN HẸ       | 25/7/1948           | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 9   | NGUYỄN VĂN HÙNG     | 27/3/1980           | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 10  | NGUYỄN MẠNH HÀ      | 14/5/1973           | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 11  | ĐOÀN VĂN TÁM        | 15/9/1970           | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 12  | ĐOÀN ANH TUẤN       | 14/8/1993           | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 13  | NGUYỄN VĂN SUỐT     | 26/3/1957           | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 14  | NGUYỄN THỊ HOA      | 1/5/1992            |     | x  | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 15  | ĐOÀN VĂN HẠNH       | 3/10/1963           | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 16  | ĐOÀN VĂN QUÂN       | 8/8/1989            | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 17  | ĐOÀN THỊ LỰ         | 5/10/1957           |     | x  | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 18  | VŨ THỊ THÀNH        | 16/4/1957           |     | x  | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 19  | NGUYỄN VĂN TƯỜNG    | 12/11/1967          | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 20  | NGUYỄN THỊ DỤI      | 10/11/1982          |     | x  | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 21  | NGUYỄN VĂN NAM      | 3/2/1963            | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 22  | NGUYỄN DÂN CHỦ      | 20/3/1970           |     | x  | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 23  | LÃ VĂN KHOÁI        | 5/5/1975            | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 24  | NGUYỄN THỊ NHŨ      | 15/4/1942           |     | x  | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 25  | NGUYỄN VĂN THÁI     | 22/11/1970          | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 26  | NGUYỄN VĂN TAM(ĐỨC) | 12/12/1936          | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 27  | NGUYỄN VĂN TOÀN     | 8/5/1961            | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 28  | NGUYỄN VĂN TRÌNH    | 27/9/1965           | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 29  | NGUYỄN THỊ CỐC      | 21/12/1941          |     | x  | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 30  | NGUYỄN VĂN MỪNG     | 27/6/1978           | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 31  | ĐÀO THỊ PHIÊN       | 26/3/1939           |     | x  | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 32  | NGUYỄN QUỐC THỊNH   | 20/9/1949           | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 33  | NGUYỄN VĂN ĐÀM      | 24/10/1984          | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 34  | NGUYỄN NGỌC THANH   | 11/1/1930           | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 35  | NGUYỄN VĂN TRÁI     | 18/4/1947           | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 36  | NGUYỄN VĂN KHÁI     | 25/9/1982           | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 37  | PHẠM THỊ MÂY        | 5/8/1943            |     | x  | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 38  | ĐOÀN VĂN HÙNG       | 4/4/1974            | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 39  | NGUYỄN THỊ HẠNH     | 20/5/1956           |     | x  | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 40  | ĐOÀN THỊ HUYỀN      | 16/2/1972           |     | x  | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 41  | TẶNG VĂN TUẤN       | 27/10/1974          |     | x  | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 42  | NGUYỄN VĂN THƯỜNG   | 2/2/1958            | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |

| STT | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh | Nam | Nữ | Nơi cư trú       | Ghi chú |
|-----|---------------------|---------------------|-----|----|------------------|---------|
| 43  | NGUYỄN HUY TUẤN     | 14/9/1989           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 44  | NGUYỄN VĂN DẬU      | 5/8/1957            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 45  | NGUYỄN VĂN NGẦU     | 17/3/1949           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 46  | NGUYỄN VĂN THẮC     | 2/2/1936            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 47  | TÔ VĂN THÔN         | 6/8/1946            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 48  | TÔ THỊ THẢO         | 14/4/1987           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 49  | NGUYỄN PHƯƠNG QUYẾT | 17/3/1962           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 50  | NGUYỄN PHƯƠNG CHIẾN | 7/4/1988            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 51  | KHUƠNG THỊ TRÀ      | 1/1/1940            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 52  | NGUYỄN VĂN HUY      | 10/7/1977           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 53  | NGUYỄN VĂN HUƠNG    | 13/6/1971           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 54  | NGUYỄN THỊ CHUỐT    | 1/1/1935            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 55  | NGUYỄN THỊ THU      | 15/10/1960          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 56  | VŨ QUANG THÊN       | 10/3/1966           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 57  | NGUYỄN THỊ ÂN       | 20/6/1932           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 58  | NGUYỄN VĂN CHÍN     | 1/1/1971            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 59  | ĐOÀN THỊ HỒI        | 20/8/1959           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 60  | NGUYỄN THỊ THANH    | 4/25/1985           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 61  | TẶNG VĂN TIỆP       | 11/11/1959          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 62  | TẶNG THỊ TIỆP       | 31/4/1966           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 63  | NGUYỄN XUÂN KIÊM    | 8/28/1956           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 64  | NGUYỄN XUÂN QUÝ     | 5/6/1987            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 65  | TẶNG VĂN TÂN        | 1/1/1987            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 66  | NGUYỄN VĂN DẬU      | 1/1/1965            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 67  | NGUYỄN VĂN QUẾ      | 1/5/1930            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 68  | NGUYỄN THỊ THỊNH    | 7/10/1966           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 69  | VŨ THỊ NỤ           | 16/33/1975          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 70  | NGUYỄN VĂN THỦY     | 10/23/1958          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 71  | NGUYỄN TẮT THÀNH    | 4/4//1987           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 72  | DƯƠNG THỊ CỬ        | 4/20/1964           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 73  | TẶNG VĂN KIÊN       | 5/20/1989           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 74  | LƯU THỊ HUÊ         | 1/16/1973           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 75  | NGUYỄN THỊ LÝ       | 9/12/1950           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 76  | VŨ THỊ LY           | 8/4/1980            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 77  | VŨ QUANG CÁT        | 8/18/1947           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 78  | NGUYỄN VĂN TRỌNG    | 8/9/1968            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 79  | NGUYỄN THỊ LINH     | 6/15/1948           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 80  | NGUYỄN VĂN SÁNH     | 3/24/1965           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 81  | NGUYỄN MINH QUANG   | 6/12/1989           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 82  | NGUYỄN ANH KHOÁT    | 5/19/1940           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 83  | NGUYỄN XUÂN KHANG   | 8/27/1975           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 84  | NGUYỄN XUÂN KHANH   | 3/15/1968           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 85  | NGUYỄN VĂN QUANG    | 3/25/1963           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 86  | NGUYỄN VĂN VIỆT     | 3/3/1965            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 87  | NGUYỄN VĂN CHIẾN    | 2/1/1985            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 88  | NGUYỄN THỊ THẨM     | 1/14/1940           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 89  | NGUYỄN THỊ HOA      | 2/4/1958            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 90  | NGUYỄN THỊ CỖN      | 1/1/1923            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |

| STT | Họ và tên         | Ngày tháng năm sinh | Nam | Nữ | Nơi cư trú       | Ghi chú |
|-----|-------------------|---------------------|-----|----|------------------|---------|
| 91  | NGUYỄN THỊ MÙI    | 7/14/1950           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 92  | NGUYỄN THỊ ĐẶNG   | 1/1/1952            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 93  | TẶNG THỊ MIỆN     | 4/30/1949           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 94  | NGUYỄN THỊ HIỀN   | 7/8/1987            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 95  | ĐOÀN THỊ HÒA      | 1/1/1952            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 96  | NGUYỄN VĂN TRÁI   | 10/1/1970           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 97  | NGUYỄN VĂN TÙNG   | 9/27/1994           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 98  | NGUYỄN XUÂN TÍN   | 5/12/1946           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 99  | LÊ THỊ TÂM        | 2/28/1949           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 100 | NGUYỄN XUÂN TIỀN  | 2/2/1984            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 101 | NGUYỄN THÁI SƠN   | 12/22/1967          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 102 | NGUYỄN NGỌC QUẾ   | 10/30/1975          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 103 | ĐOÀN TRỌNG TRÌNH  | 10/2/1969           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 104 | NGUYỄN VĂN HỮU    | 5/2/1949            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 105 | ĐOÀN VĂN QUẾ      | 10/7/1962           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 106 | DƯƠNG VĂN THUẬN   | 1/1/1960            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 107 | NGUYỄN THỊ HOÀ    | 5/6/1968            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 108 | NGUYỄN VĂN DƯỠNG  | 8/12/1948           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 109 | NGUYỄN QUỐC DOANH | 4/26/1981           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 110 | NGUYỄN THỊ CHUỘT  | 2/28/1946           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 111 | ĐOÀN THỊ MY       | 5/3/1990            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 112 | NGUYỄN THỊ THỐI   | 1/1/1932            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 113 | NGUYỄN VĂN THỤY   | 11/27/1968          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 114 | NGUYỄN VĂN THỊNH  | 5/20/1954           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 115 | NGUYỄN VĂN HUỠNG  | 6/26/1982           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 116 | NGUYỄN VĂN HÀ     | 10/15/1980          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 117 | ĐOÀN MINH TÝ      | 4/18/1948           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 118 | TẶNG VĂN KHÁNH    | 3/8/1981            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 119 | ĐẶNG THỊ THẢO     | 4/11/1976           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 120 | NGUYỄN THỊ CHIẾT  | 9/10/1958           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 121 | DƯƠNG VĂN THÔNG   | 8/26/1958           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 122 | DƯƠNG VĂN HẠ      | 37/1990             | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 123 | NGUYỄN VĂN NAM    | 7/20/1978           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 124 | NGUYỄN VĂN TÀI    | 8/1/1949            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 125 | NGUYỄN VĂN HIẾN   | 9/23/1980           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 126 | NGUYỄN VĂN ĐIỆM   | 5/10/1947           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 127 | NGUYỄN VĂN BIÊN   | 10/4/1984           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 128 | NGUYỄN THỊ DỨA    | 10/25/1959          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 129 | NGUYỄN THỊ TẶNG   | 2/1/1931            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 130 | NGUYỄN THỊ CẢNH   | 5/17/1954           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 131 | NGUYỄN VĂN PHƯƠNG | 8/16/1981           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 132 | ĐOÀN VĂN LŨNG     | 6/1/1936            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 133 | ĐOÀN VĂN AN       | 1/6/1980            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 134 | NGUYỄN VĂN ĐIỀU   | 5/20/1943           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 135 | ĐOÀN THỊ TÂM      | 10/11/1937          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 136 | NGUYỄN THỊ MÂY    | 5/11/1959           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 137 | HỒ THỊ NHUNG      | 5/19/1963           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 138 | VŨ THỊ TRỪ        | 6/8/1930            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |

| STT | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh | Nam | Nữ | Nơi cư trú       | Ghi chú |
|-----|-----------------------|---------------------|-----|----|------------------|---------|
| 139 | NGUYỄN THỊ GƯƠNG      | 9/14/1967           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 140 | NGUYỄN THỊ LẠCH       | 8/10/1950           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 141 | NGUYỄN MẠNH THI       | 2/13/1981           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 142 | NGUYỄN THỊ TRANG      | 9/14/1986           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 143 | NGUYỄN VĂN TRÌNH      | 6/5/1970            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 144 | PHẠM THỊ BÌNH         | 3/1/1948            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 145 | NGUYỄN THỊ Ý          | 9/20/1954           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 146 | ĐOÀN VĂN KHÔI         | 5/17/1960           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 147 | ĐOÀN THỊ PHỦ          | 5/4/1954            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 148 | NGUYỄN THỊ XIM        | 5/25/1932           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 149 | BÙI DƯƠNG THÀNH       | 6/10/1986           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 150 | ĐOÀN THỊ CƯỜNG        | 8/6/1945            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 151 | NGUYỄN HUY QUANG      | 8/12/1969           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 152 | DƯƠNG VĂN ÁI          | 12/22/1956          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 153 | NGUYỄN TRỌNG ĐẠI      | 8/6/1960            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 154 | NGUYỄN THANH PHÚC     | 7/27/1986           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 155 | NGUYỄN VĂN ÁNH        | 12/22/1975          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 156 | ĐOÀN THỊ PHIÊN        | 9/17/1953           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 157 | ĐOÀN VĂN TRUNG        | 5/12/1984           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 158 | ĐÀM THỊ QUYẾN         | 8/16/1960           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 159 | NGUYỄN VĂN MÁT        | 1/1/1946            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 160 | NGUYỄN VĂN CHÍNH      | 4/16/1981           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 161 | NGUYỄN VĂN LƯỢNG      | 8/10/1957           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 162 | NGUYỄN VĂN SỸ         | 4/6/1989            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 163 | NGUYỄN VĂN DỪNG       | 7/20/1988           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 164 | NGUYỄN TRUNG HÙNG     | 7/20/1958           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 165 | LÃ THỊ ĐUÔNG          | 5/22/1938           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 166 | DƯƠNG ĐỨC HIỀN        | 11/25/1935          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 167 | NGUYỄN KHẮC HUY       | 4/19/1968           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 168 | VŨ THỊ DỤC            | 12/1/1954           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 169 | DƯƠNG VĂN MINH        | 3/13/1991           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 170 | NGUYỄN VĂN VƯỢNG      | 6/20/1947           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 171 | NGUYỄN ĐỨC HOÀI       | 12/2/1988           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 172 | NGUYỄN THỊ HƯƠNG NHÀI | 7/10/1984           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 173 | NGUYỄN XUÂN TƯỜNG     | 12/23/1976          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 174 | NGUYỄN NGỌC CHÚC      | 10/14/1971          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 175 | NGUYỄN NGỌC VĂN       | 3/30/1941           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 176 | NGUYỄN THỊ LOAN       | 2/2/1960            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 177 | NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY  | 6/1/1954            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 178 | BÙI THỊ NGÀ           | 1/5/1975            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 179 | NGUYỄN THỊ NGOÃN      | 12/15/1929          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 180 | NGUYỄN THỊ TÂM        | 12/12/1967          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 181 | ĐOÀN VĂN PHONG        | 10/4/1965           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 182 | NGUYỄN THỊ TÁCH       | 8/10/1935           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 183 | ĐOÀN VĂN HẠNH         | 4/10/1959           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 184 | ĐOÀN MINH HẢI         | 8/3/1989            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 185 | ĐOÀN THỊ MỪNG         | 1/1/1983            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 186 | NGUYỄN VĂN LONG       | 11/4/1965           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |

| STT | Họ và tên         | Ngày tháng năm sinh | Nam | Nữ | Nơi cư trú       | Ghi chú |
|-----|-------------------|---------------------|-----|----|------------------|---------|
| 187 | NGUYỄN THỊ DUNG   | 1/1/1930            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 188 | NGUYỄN VĂN TOÁN   | 4/26/1971           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 189 | ĐOÀN THỊ PHƯƠNG   | 11/5/1944           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 190 | NGUYỄN TIẾN PHONG | 12/1/1977           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 191 | VŨ MẠNH CƯỜNG     | 5/12/1949           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 192 | VŨ QUỐC TUẤN      | 6/8/1982            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 193 | NGUYỄN VĂN KHANH  | 2/4/1964            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 194 | NGUYỄN VĂN HẠNH   | 1/1/1960            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 195 | NGUYỄN ĐĂNG KHOA  | 10/11/1974          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 196 | NGUYỄN VĂN PHƯỢNG | 5/26/1955           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 197 | NGUYỄN THỊ THÙY   | 8/13/1984           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 198 | NGUYỄN NGỌC CÔNG  | 9/22/1990           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 199 | NGUYỄN NGỌC MINH  | 10/5/1944           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 200 | NGUYỄN THỊ HOÀ    | 12/22/1951          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 201 | NGUYỄN ANH DŨNG   | 10/24/1979          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 202 | NGUYỄN VĂN HỒNG   | 10/26/1972          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 203 | ĐOÀN THỊ HOÀN     | 1/25/1955           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 204 | TRẦN THỊ XUÂN     | 1/1/1943            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 205 | TRẦN THỊ NGUYỆT   | 8/11/1979           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 206 | HỒ NGỌC THÁI      | 7/7/1971            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 207 | NGUYỄN VĂN THI    | 10/4/1976           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 208 | NGUYỄN ANH ĐÀI    | 6/30/2001           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 209 | ĐOÀN VĂN QUÂN     | 9/5/1970            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 210 | NGUYỄN THỊ NGOAN  | 1/1/1955            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 211 | NGUYỄN VĂN ĐÀI    | 9/11/1975           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 212 | NGUYỄN THỊ NỤ     | 1/23/1959           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 213 | NGUYỄN THỊ CHÈO   | 1/1/1925            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 214 | NGUYỄN VĂN NGỌC   | 1/17/1968           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 215 | NGUYỄN VĂN HÙNG   | 2/26/1990           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 216 | NGUYỄN TRUNG KIÊN | 9/25/1979           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 217 | ĐOÀN VĂN TRƯỜNG   | 3/1/1973            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 218 | NGUYỄN VĂN THƯƠNG | 10/2/1983           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 219 | NGUYỄN THẾ ĐỨC    | 5/19/1937           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 220 | NGUYỄN NHẤT TÂM   | 8/5/1983            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 221 | ĐOÀN VĂN TẠI      | 4/15/1971           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 222 | ĐOÀN VĂN TẤN      | 6/15/1969           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 223 | ĐOÀN VĂN LONG     | 9/22/1971           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 224 | NGUYỄN VĂN CÔNG   | 9/27/1981           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 225 | NGUYỄN THỊ NHÂM   | 10/13/1941          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 226 | NGUYỄN NGỌC LOAN  | 11/24/1959          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 227 | NGUYỄN NGỌC LÂM   | 4/6/1985            | x   | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 228 | NGUYỄN VĂN PHƯỢNG | 5/12/1962           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 229 | NGUYỄN VĂN HÂN    | 9/13/1991           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 230 | NGUYỄN VĂN THUẬN  | 2/5/1965            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 231 | NGUYỄN VĂN TỌ     | 9/1/1962            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 232 | NGUYỄN VĂN CHIẾN  | 10/20/1959          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 233 | ĐOÀN THỊ THÌN     | 3/15/1965           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 234 | ĐOÀN QUANG VIÊN   | 10/10/1941          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |

| STT | Họ và tên         | Ngày tháng năm sinh | Nam | Nữ | Nơi cư trú       | Ghi chú |
|-----|-------------------|---------------------|-----|----|------------------|---------|
| 235 | NGUYỄN VĂN TÁM    | 1/17/1970           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 236 | ĐOÀN THỊ HÀO      | 1/1/1942            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 237 | VŨ MẠNH HOÀ       | 8/14/1973           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 238 | NGUYỄN VĂN VIỆT   | 8/10/1947           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 239 | VŨ VĂN HOÀ        | 4/5/1968            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 240 | NGUYỄN VĂN DŨNG   | 10/2/1967           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 241 | NGUYỄN ĐỨC HOÀNG  | 7/2/1991            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 242 | DƯƠNG VĂN CÀNH    | 8/23/1956           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 243 | NGUYỄN THỊ CHUỘT  | 7/5/1937            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 244 | VŨ THỊ NGÁT       | 7/15/1966           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 245 | DƯƠNG THỊ HÔI     | 8/10/1970           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 246 | ĐOÀN VĂN DŨNG     | 9/14/1989           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 247 | NGUYỄN VĂN TUẤN   | 10/10/1970          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 248 | DƯƠNG VĂN CỎ      | 10/26/1965          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 249 | NGUYỄN VĂN BẮC    | 3/26/1969           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 250 | NGUYỄN THỊ SẼN    | 10/28/1930          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 251 | NGUYỄN VĂN TAM    | 11/9/1963           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 252 | NGUYỄN ĐỨC TÙNG   | 8/6/1991            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 253 | ĐOÀN THỊ THÌN     | 1/1/1938            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 254 | NGUYỄN THỊ VƯỢNG  | 3/10/1960           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 255 | NGUYỄN THỊ THẬP   | 9/9/1969            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 256 | DƯƠNG VĂN THÊN    | 1/12/1962           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 257 | DƯƠNG VĂN THIỀU   | 5/4/1953            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 258 | DƯƠNG VĂN THẮNG   | 4/4/1979            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 259 | DƯƠNG ĐỨC TOÀN    | 6/11/1976           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 260 | NGUYỄN VĂN BÁU    | 2/1/1964            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 261 | NGUYỄN VĂN CHÚC   | 12/28/1964          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 262 | ĐOÀN THỊ NUÔI     | 1/1/1930            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 263 | NGUYỄN THỊ TIỆP   | 5/4/1958            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 264 | ĐINH XUÂN HẢI     | 10/28/1988          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 265 | NGUYỄN VĂN THUẬN  | 4/5/1968            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 266 | NGUYỄN XUÂN MƯỜI  | 11/2/1973           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 267 | TĂNG THỊ ÁNH      | 8/15/1939           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 268 | NGUYỄN THỊ NGUYỄN | 8/10/1930           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 269 | NGUYỄN QUANG HUY  | 4/10/1969           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 270 | NGUYỄN VĂN THUẬN  | 5/14/1965           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 271 | NGUYỄN THỊ TƯ     | 1/1/1934            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 272 | ĐOÀN VĂN CHÍNH    | 3/10/1974           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 273 | NGUYỄN VĂN QUANG  | 11/23/1981          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 274 | NGUYỄN THỊ VỒN    | 7/6/1938            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 275 | ĐOÀN THỊ LY       | 12/25/1961          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 276 | NGUYỄN VĂN THANH  | 5/4/1964            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 277 | NGUYỄN THỊ THÀNH  | 1/1/1962            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 278 | TĂNG BÁ HỘI       | 10/18/1994          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 279 | TĂNG BÁ HÙNG      | 1/6/1986            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 280 | LÊ THỊ LOAN       | 10/25/1977          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 281 | NGUYỄN VĂN KỶ     | 6/5/1956            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 282 | NGUYỄN VĂN TÙNG   | 6/2/1983            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |

| STT | Họ và tên         | Ngày tháng năm sinh | Nam | Nữ | Nơi cư trú       | Ghi chú |
|-----|-------------------|---------------------|-----|----|------------------|---------|
| 283 | VŨ TRỌNG KHANH    | 10/26/1969          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 284 | ĐOÀN QUỐC BẮC     | 3/20/1941           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 285 | NGUYỄN THỊ THÁI   | 1/1/1938            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 286 | ĐOÀN VĂN THẮNG    | 8/10/1967           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 287 | ĐOÀN VĂN THÀNH    | 12/18/1984          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 288 | HÀ THỊ BÈO        | 10/10/1920          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 289 | LƯƠNG THỊ MÙI     | 1/1/1955            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 290 | TÔ NGỌC QUỲNH     | 1/11/1985           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 291 | NGUYỄN MINH SƠN   | 5/5/1950            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 292 | NGUYỄN VĂN NGHIỆM | 7/20/1948           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 293 | TÔ ĐỨC QUÝ        | 11/6/1954           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 294 | NGUYỄN ĐỨC CHUỆ   | 3/11/1943           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 295 | NGUYỄN THỊ HUYỀN  | 1/1/1926            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 296 | ĐOÀN HỮU NGHỊ     | 1/17/1961           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 297 | ĐOÀN VĂN CÔNG     | 3/22/1990           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 298 | TÔ ANH TÚ         | 7/16/1984           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 299 | ĐOÀN VĂN KHÁNH    | 12/30/1966          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 300 | ĐOÀN VĂN HỮU      | 5/20/1943           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 301 | NGUYỄN VĂN LINH   | 1/1/1930            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 302 | ĐOÀN VĂN ĐẠI      | 10/10/1954          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 303 | ĐOÀN MINH TƯỞI    | 5/19/1961           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 304 | ĐOÀN THỊ HUYỀN    | 1/1/1984            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 305 | NGUYỄN VĂN MINH   | 9/17/1979           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 306 | NGUYỄN VĂN QUỲNH  | 7/10/1971           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 307 | NGUYỄN VĂN LÂN    | 8/19/1958           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 308 | NGUYỄN THỊ ANH    | 3/8/1995            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 309 | VŨ THỊ KHÁNH      | 12/23/1952          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 310 | NGUYỄN THỊ THUY   | 2/10/1985           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 311 | NGUYỄN THỊ NHỎ    | 2/10/1952           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 312 | ĐỖ THỊ HÀ         | 10/15/1988          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 313 | ĐOÀN VĂN ĐỨC      | 8/2/1957            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 314 | NGUYỄN VĂN CƯỜNG  | 10/8/1974           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 315 | VŨ VĂN NGŨ        | 7/27/1980           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 316 | NGUYỄN VĂN HIỀN   | 3/13/1971           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 317 | NGUYỄN VĂN HUY    | 1/1/1972            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 318 | NGUYỄN VĂN HÙNG   | 8/1/1973            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 319 | ĐOÀN VĂN THÁI     | 10/20/1976          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 320 | ĐOÀN VĂN TIẾN     | 8/31/1974           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 321 | NGUYỄN VĂN THƯỜNG | 10/20/1962          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 322 | TẶNG VĂN KHANH    | 8/24/1976           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 323 | TẶNG VĂN HOÀNG    | 11/20/1996          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 324 | NGUYỄN VĂN THÀNH  | 5/4/1960            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 325 | NGUYỄN VĂN DÀN    | 9/2/1962            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 326 | NGUYỄN ĐỨC TUẤN   | 11/3/1982           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 327 | NGUYỄN VĂN THƠ    | 6/25/1958           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 328 | NGUYỄN XUÂN QUỲNH | 8/20/1989           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 329 | NGUYỄN VĂN CHÚC   | 1/1/1987            | x   | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 330 | ĐOÀN VĂN TRƯỜNG   | 7/12/1977           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |

| STT | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh | Nam | Nữ | Nơi cư trú       | Ghi chú |
|-----|---------------------|---------------------|-----|----|------------------|---------|
| 331 | NGUYỄN VĂN NAM      | 2/20/1966           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 332 | NGUYỄN THỊ LIÊM     | 4/4/1934            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 333 | NGUYỄN VĂN MUỐT     | 1/9/1964            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 334 | NGUYỄN ĐỨC THUẦN    | 10/20/1955          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 335 | NGUYỄN THỊ THÙY     | 10/30/1976          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 336 | NGUYỄN VĂN THI      | 11/30/1976          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 337 | ĐOÀN THỊ PHƯƠNG     | 3/4/1988            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 338 | NGUYỄN THỊ NGUYỆT   | 3/5/1982            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 339 | NGUYỄN THỊ KIM XUÂN | 10/23/1988          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 340 | PHẠM THỊ THU        | 10/24/1984          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 341 | DƯƠNG HỒNG HẢI      | 3/20/1989           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 342 | NGUYỄN QUỐC THÂN    | 3/25/1984           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 343 | NGUYỄN VĂN SƠN      | 8/28/1989           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 344 | NGUYỄN VĂN QUANG    | 4/30/1992           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 345 | LÊ THANH NHIÊN      | 11/1/193            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 346 | NGUYỄN VĂN PHONG    | 8/20/1984           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 347 | HỒ VĂN CƯỜNG        | 6/13/1982           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 348 | VŨ THỊ LY           | 8/10/1982           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 349 | ĐOÀN THỊ NGHĨ       | 10/22/1946          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 350 | TÔ VĂN CHÚC         | 9/3/1970            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 351 | TÔ THỊ NGỌC MAI     | 5/25/1999           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 352 | ĐOÀN THỊ BÔNG       | 9/20/1950           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 353 | NGUYỄN THỊ TRANH    | 5/2/1949            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 354 | NGUYỄN VĂN THỰC     | 5/20/1970           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 355 | ĐOÀN THỊ THẨM       | 9/5/1954            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 356 | NGUYỄN TRUNG THỦY   | 2/2/1977            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 357 | NGUYỄN VĂN TÁM      | 12/12/1967          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 358 | NGUYỄN XUÂN THẮNG   | 7/19/1991           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 359 | TÔ VĂN LIÊN         | 10/5/1936           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 360 | TÔ THỊ NẾP          | 5/11/1966           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 361 | NGUYỄN VĂN THINH    | 6/3/1980            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 362 | NGUYỄN THANH LIÊM   | 1/20/1939           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 363 | NGUYỄN VĂN KIÊM     | 12/15/1959          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 364 | NGUYỄN TUẤN VŨ      | 7/27/1985           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 365 | PHẠM THỊ MAI SINH   | 10/23/1946          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 366 | NGUYỄN NGỌC LIÊN    | 15/9/1931           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 367 | NGUYỄN THỊ NHỈ      | 1/1/1927            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 368 | NGUYỄN VĂN THUẦN    | 3/1/1954            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 369 | NGUYỄN VĂN HẠNH     | 11/20/1984          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 370 | NGUYỄN THỊ TÍNH     | 10/10/1956          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 371 | NGUYỄN ĐỨC NHUẬN    | 1/5/1985            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 372 | NGUYỄN THỊ CỒN      | 5/5/1928            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 373 | ĐOÀN VĂN KIÊM       | 8/16/1965           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 374 | ĐOÀN NGỌC QUÂN      | 6/28/1993           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 375 | NGUYỄN QUANG HUY    | 1/21/1974           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 376 | NGUYỄN HUY TẢO      | 1/28/1948           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 377 | NGUYỄN VĂN THỌ      | 8/18/1980           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 378 | NGUYỄN THỊ PHÊ      | 1/8/1944            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |



| STT | Họ và tên         | Ngày tháng năm sinh | Nam | Nữ | Nơi cư trú       | Ghi chú |
|-----|-------------------|---------------------|-----|----|------------------|---------|
| 379 | VŨ THỊ TY         | 1/1/1935            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 380 | NGUYỄN VĂN KHOA   | 3/24/1966           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 381 | NGUYỄN VĂN SẴN    | 10/30/1938          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 382 | TÔ VĂN ĐÔNG       | 8/15/1963           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 383 | TÔ ĐÌNH DUÂN      | 1/20/1992           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 384 | TÔ VĂN MỪNG       | 10/13/1973          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 385 | LƯƠNG VĂN ĐẠO     | 9/13/1960           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 386 | NGUYỄN THỊ QUẤT   | 10/4/1959           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 387 | NGUYỄN HỮU NAM    | 5/14/1983           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 388 | ĐOÀN VĂN KUU      | 1/3/1958            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 389 | ĐOÀN THỊ ĐÀO      | 6/16/1966           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 390 | ĐOÀN VĂN ĐỌC      | 5/18/1949           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 391 | TRẦN NGỌC THANH   | 11/18/1958          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 392 | TRẦN THỊ LẬP      | 1/10/1950           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 393 | NGUYỄN THỊ THƯỜNG | 5/17/1955           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 394 | NGUYỄN THỊ KHUYẾN | 3/5/1949            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 395 | ĐOÀN VĂN ĐẠT      | 11/6/194            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 396 | ĐOÀN VĂN ĐIỀN     | 12/10/1991          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 397 | TẶNG THỊ DỄ       | 1/1/1928            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 398 | ĐOÀN VĂN TIẾN     | 2/10/1968           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 399 | PHÙNG VĂN TUYẾN   | 3/16/1943           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 400 | ĐOÀN THỊ HỒNG LÝ  | 1/23/1984           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 401 | ĐOÀN VĂN HẬU      | 1/13/1969           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 402 | ĐOÀN MÁC NHƯ      | 7/27/1947           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 403 | ĐOÀN XUÂN TIỀN    | 1/8/1977            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 404 | ĐOÀN BÁ LINH      | 4/27/1969           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 405 | TRẦN ĐÌNH HIỂN    | 1/17/1951           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 406 | TRẦN ĐÌNH KIÊN    | 5/29/1988           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 407 | ĐOÀN NGỌC KHANH   | 1/25/1942           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 408 | ĐOÀN MẠNH THẮNG   | 12/26/1983          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 409 | TÔ VĂN TÂN        | 7/6/1959            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 410 | TÔ VĂN HÙNG       | 6/2/1984            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 411 | TÔ ĐÌNH TRẦN      | 2/1/1940            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 412 | TÔ ĐÌNH CHỨC      | 9/28/1981           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 413 | TÔ VĂN LỘC        | 4/16/1955           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 414 | TÔ THỊ THƯƠNG     | 12/3/1982           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 415 | ĐOÀN ĐỨC HOẠT     | 6/10/1950           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 416 | ĐOÀN THỊ HIỀN     | 10/28/2001          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 417 | ĐOÀN THỊ NHƯ      | 2/25/1941           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 418 | ĐOÀN HUY HỌC      | 12/12/1941          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 419 | NGUYỄN VĂN QUYỀN  | 2/1/1962            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 420 | ĐOÀN NGỌC KHẢI    | 3/24/1956           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 421 | ĐOÀN HỒNG KHANH   | 9/28/1981           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 422 | ĐOÀN VĂN TIẾN     | 6/15/1964           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 423 | TÔ VĂN THANH      | 12/18/1962          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 424 | TÔ VĂN THUYẾT     | 8/21/1962           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 425 | ĐOÀN VĂN VIỆN     | 5/25/1968           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 426 | NGUYỄN VĂN HOẠCH  | 6/15/1965           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |

| STT | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | Nam | Nữ | Nơi cư trú       | Ghi chú |
|-----|----------------------|---------------------|-----|----|------------------|---------|
| 427 | ĐOÀN VĂN LUYỆN       | 6/15/1969           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 428 | ĐOÀN XUÂN LỘC        | 6/14/1959           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 429 | ĐOÀN XUÂN KIÊN       | 2/27/1981           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 430 | NGUYỄN VĂN ĐẠI       | 1/6/1968            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 431 | NGUYỄN VĂN XUYỀN     | 1/1/1960            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 432 | NGUYỄN VĂN SAO       | 6/10/1986           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 433 | NGUYỄN THỊ SỬU       | 7/30/1961           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 434 | ĐOÀN VĂN TUYỀN       | 11/14/1962          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 435 | ĐOÀN VĂN TUẤN        | 10/4/1988           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 436 | NGUYỄN VĂN THIỀNG    | 6/15/1948           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 437 | NGUYỄN THỊ HỒNG TƯƠI | 8/19/1978           |     | X  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 438 | LÊ VĂN HIỀN          | 5/27/1965           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 439 | NGUYỄN THỊ NGUYỆT    | 10/24/1979          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 440 | LUU THỊ PHƯƠNG       | 7/11/1982           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 441 | TẶNG THỊ LANH        | 5/5/1957            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 442 | NGUYỄN VĂN QUANG     | 10/9/1988           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 443 | NGUYỄN THỊ DY        | 5/19/1940           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 444 | ĐOÀN VĂN HÙNG        | 12/23/1977          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 445 | ĐOÀN VĂN TRINH       | 8/20/1969           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 446 | NGUYỄN XUÂN TỈNH     | 8/6/1979            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 447 | ĐOÀN CHIẾN CÔNG      | 11/22/1988          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 448 | ĐOÀN THỊ LỖN         | 10/3/1957           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 449 | ĐOÀN VĂN PHÁCH       | 3/4/1979            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 450 | NGUYỄN XUÂN NGHỆ     | 3/24/1955           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 451 | TẶNG VĂN QUYỀN       | 10/12/1981          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 452 | ĐOÀN VĂN CHÍN        | 7/20/1977           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 453 | NGUYỄN THỊ THANH     | 10/20/1958          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 454 | ĐOÀN THANH NAM       | 12/18/1980          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 455 | NGUYỄN THỊ DUNG      | 2/20/1941           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 456 | ĐOÀN VĂN ĐÀI         | 1/30/1973           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 457 | NGUYỄN THỊ NGHÈ      | 9/5/1956            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 458 | NGUYỄN HUY HIỀN      | 9/22/1977           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 459 | ĐOÀN THỊ OANH        | 1/22/1950           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 460 | VŨ THỊ RẸN           | 1/6/1961            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 461 | NGUYỄN THỊ LOAN      | 12/17/1993          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 462 | NGUYỄN VĂN HIỆU      | 6/8/1977            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 463 | TẶNG THỊ MƠ          | 10/10/1948          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 464 | NGUYỄN ĐỨC LONG      | 7/26/1958           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 465 | NGUYỄN VĂN QUÂN      | 11/7/1986           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 466 | NGUYỄN THỊ ĐĂNG      | 7/20/1949           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 467 | NGUYỄN QUANG TUẤT    | 5/27/1958           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 468 | NGUYỄN QUANG DŨNG    | 8/28/1985           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 469 | NGUYỄN VĂN TRỌNG     | 3/24/1962           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 470 | ĐOÀN VĂN CHU         | 9/20/1954           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 471 | ĐOÀN CÔNG CHÚC       | 4/20/1979           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 472 | ĐOÀN VĂN CHIÊN       | 7/20/1935           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 473 | ĐOÀN VĂN CHINH       | 1/10/1978           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 474 | NGUYỄN VĂN TẨM       | 10/20/1962          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |

| STT | Họ và tên         | Ngày tháng năm sinh | Nam | Nữ | Nơi cư trú       | Ghi chú |
|-----|-------------------|---------------------|-----|----|------------------|---------|
| 475 | NGUYỄN THỊ NGUYỆT | 9/20/1959           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 476 | NGUYỄN VĂN TUẤN   | 5/9/1985            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 477 | NGUYỄN XUÂN CẢNH  | 9/22/1959           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 478 | NGUYỄN THỊ TÝ     | 12/19/1929          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 479 | NGUYỄN THỊ BÉ     | 10/24/1962          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 480 | NGUYỄN VĂN DƯƠNG  | 5/19/1954           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 481 | NGUYỄN VĂN CUỒNG  | 2/15/1984           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 482 | ĐOÀN VĂN TẬP      | 1/1/1942            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 483 | NGUYỄN THỊ LỊCH   | 5/24/1960           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 484 | TẶNG THỊ NHI      | 8/16/1959           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 485 | NGUYỄN VĂN HỘI    | 11/9/1959           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 486 | NGUYỄN MẠNH HOÀNG | 6/25/1982           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 487 | NGUYỄN VĂN HẠNH   | 12/22/1957          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 488 | NGUYỄN VĂN TIẾN   | 5/5/1963            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 489 | NGUYỄN VĂN ĐỘI    | 3/29/1968           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 490 | ĐỖ THỊ NHUỆ       | 10/20/1960          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 491 | NGUYỄN VĂN HƯỜNG  | 6/4/1969            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 492 | NGUYỄN VĂN KHOÀI  | 11/22/1983          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 493 | NGUYỄN THỊ ÓNG    | 3/14/1950           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 494 | NGUYỄN VĂN ĐẾN    | 6/24/1963           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 495 | BÙI THỊ TUYẾT     | 2/12/1942           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 496 | ĐOÀN THỊ KHÁNH    | 7/7/1975            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 497 | ĐOÀN TRUNG DỪNG   | 23/3/1965           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 498 | ĐOÀN VĂN SỸ       | 10/20/1988          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 499 | ĐOÀN VĂN DÂN      | 6/1/1975            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 500 | NGUYỄN TRỌNG KHỎI | 3/13/1943           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 501 | HOÀNG THỊ MAI     | 10/13/1964          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 502 | ĐOÀN VĂN BIẾT     | 9/3/1971            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 503 | TẶNG VĂN VIỄN     | 3/25/1962           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 504 | TẶNG VĂN PHONG    | 9/27/1985           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 505 | NGUYỄN THỊ HƯƠNG  | 5/20/1963           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 506 | NGUYỄN VĂN HÙNG   | 5/3/1990            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 507 | NGUYỄN THỊ NGÁT   | 10/1/1930           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 508 | ĐOÀN THỊ HƯỜNG    | 2/28/1963           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 509 | ĐOÀN VĂN THỊNH    | 1/1/1931            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 510 | ĐOÀN VĂN TÂN      | 6/4/1968            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 511 | ĐOÀN ĐỨC HÙNG     | 12/7/1993           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 512 | NGUYỄN VĂN TRỌNG  | 11/18/1973          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 513 | NGUYỄN VĂN LƯƠNG  | 10/20/1973          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 514 | ĐOÀN XUÂN QUỲ     | 1/6/1976            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 515 | NGUYỄN THỊ Ử      | 2/18/1936           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 516 | NGUYỄN THỊ THÈN   | 10/19/1942          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 517 | CHU THỊ TÚ        | 12/15/1962          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 518 | ĐOÀN PHI HÙNG     | 5/7/1989            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 519 | NGUYỄN THỊ NỖN    | 10/30/1974          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 520 | TẶNG BÁ THẨM      | 5/28/1953           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 521 | TẶNG THỊ THẨM     | 12/8/1984           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 522 | TẶNG THỊ TÌNH     | 3/8/1987            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |

| STT | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | Nam | Nữ | Nơi cư trú       | Ghi chú |
|-----|----------------------|---------------------|-----|----|------------------|---------|
| 523 | TĂNG VĂN THẨM        | 3/20/1966           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 524 | TĂNG VĂN NAM         | 10/1/1986           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 525 | TĂNG VĂN THẨM        | 8/18/1955           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 526 | ĐỖ ĐỨC DẬU           | 5/19/1957           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 527 | ĐỖ VĂN HÙNG          | 11/29/1983          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 528 | ĐỖ VĂN THỌ           | 8/24/1978           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 529 | TĂNG VĂN VIÊN        | 9/2/1966            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 530 | ĐỖ VĂN CHUNG         | 6/8/1977            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 531 | TĂNG THỊ TỎ          | 4/24/1958           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 532 | TĂNG THỊ CHÍ         | 1/1/1937            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 533 | NGUYỄN VĂN QUÂN      | 2/9/1990            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 534 | TĂNG VĂN NINH        | 8/12/1963           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 535 | NGUYỄN THỊ MÁT       | 10/1/1940           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 536 | ĐỖ VĂN TỐI           | 10/22/1973          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 537 | ĐỖ VĂN TIẾN          | 1/11/1965           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 538 | ĐOÀN THỊ HIỀN        | 3/3/1947            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 539 | ĐOÀN VĂN CƯỜNG       | 2/5/1975            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 540 | ĐOÀN VĂN TUÂN        | 20/12/1969          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 541 | ĐOÀN VĂN XÊ          | 3/26/1952           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 542 | ĐOÀN THỊ HÀ          | 8/24/1978           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 543 | NGUYỄN THỊ MẶN       | 5/1/1955            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 544 | ĐOÀN THỊ CẢI         | 10/20/1958          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 545 | LƯƠNG THỊ DUYÊN      | 10/29/1981          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 546 | ĐOÀN THỊ THEN        | 6/20/1952           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 547 | ĐOÀN ĐỨC SƠN         | 10/4/1988           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 548 | NGUYỄN VĂN MIỀN      | 7/20/1968           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 549 | NGUYỄN TUÂN ANH      | 4/24/1987           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 550 | ĐOÀN VĂN VĨNH        | 7/8/1958            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 551 | ĐOÀN VĂN SÚY         | 1/1/1943            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 552 | NGUYỄN THỊ THANH MAI | 12/4/1984           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 553 | ĐOÀN VĂN XUÂN        | 10/15/1933          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 554 | NGUYỄN THỊ NA        | 9/19/1957           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 555 | ĐOÀN TUÂN LỢI        | 3/20/1988           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 556 | TRẦN THÚY HẠ         | 11/5/1976           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 557 | ĐOÀN ĐỨC THUẬN       | 9/18/1957           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 558 | PHẠM THỊ THÙY LINH   | 7/16/1985           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 559 | TĂNG VĂN THẮNG       | 2/12/1961           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 560 | ĐOÀN VĂN ĐỨC         | 8/16/1963           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 561 | NGUYỄN THỊ HẠNH      | 1/1/1932            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 562 | ĐOÀN VĂN KHẢI        | 5/6/1966            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 563 | NGUYỄN THỊ HIẾU      | 7/1/1928            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 564 | ĐOÀN THỊ VƯỢNG       | 215/4/1957          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 565 | PHẠM NGỌC ĐĂNG       | 6/2/1958            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 566 | PHẠM THANH ĐĂNG      | 9/1/1981            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 567 | ĐOÀN ĐỨC ĐẠI         | 4/4/1958            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 568 | ĐOÀN VĂN KÊ          | 11/30/1961          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 569 | ĐOÀN VĂN ĐẦU         | 7/22/1968           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 570 | ĐOÀN VĂN CHÍNH       | 5/9/1971            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |

| STT | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | Nam | Nữ | Nơi cư trú       | Ghi chú |
|-----|----------------------|---------------------|-----|----|------------------|---------|
| 571 | NGUYỄN DUY PHIÊN     | 1/1/1956            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 572 | PHẠM THỊ NẾN         | 4/16/1963           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 573 | ĐỖ TRỌNG SANG        | 8/21/1988           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 574 | NGUYỄN THỊ KIM CHUNG | 8/7/1943            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 575 | TRẦN ĐÌNH ĐỘ         | 8/25/1984           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 576 | ĐOÀN VĂN KHEN        | 4/30/1964           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 577 | ĐOÀN VĂN HÙNG        | 11/11/1985          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 578 | ĐOÀN HUY THỊNH       | 5/24/1970           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 579 | ĐOÀN HUY PHƯƠNG      | 1/3/1959            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 580 | PHẠM THỊ PHỒ         | 1/1/1964            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 581 | NGUYỄN VĂN CÁU       | 12/18/1958          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 582 | NGUYỄN VĂN DÊU       | 9/9/1956            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 583 | NGUYỄN VĂN QUANG     | 1/19/1982           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 584 | NGUYỄN THỊ LE        | 13/6/1936           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 585 | ĐOÀN THỊ LOAN        | 20/3/1965           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 586 | PHẠM THỊ SANG        | 3/2/1952            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 587 | NGUYỄN THỊ DIỆP      | 9/3/1960            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 588 | NGUYỄN ĐỨC MINH      | 3/21/1981           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 589 | ĐOÀN THỊ NGHI        | 10/10/1948          |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 590 | NGUYỄN THỊ MẾN       | 7/27/1982           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 591 | ĐOÀN THỊ HOÀ         | 6/20/1957           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 592 | NGUYỄN THỊ THẢO      | 1/1/1939            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 593 | NGUYỄN ĐỨC ĐÔNG      | 1/5/1954            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 594 | PHẠM ĐỨC BIỆN        | 5/9/1957            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 595 | NGUYỄN THỊ NGOAN     | 1/5/1962            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 596 | NGUYỄN VĂN HOÀNG     | 2/7/1984            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 597 | TĂNG VĂN CƯỜNG       | 12/2/1972           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 598 | NGUYỄN THỊ ĐŨI       | 8/6/1958            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 599 | NGUYỄN VĂN SÁU       | 10/5/1968           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 600 | NGUYỄN VĂN QUANG     | 11/15/1979          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 601 | NGUYỄN THỂ VINH      | 2/1/1952            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 602 | NGUYỄN VĂN TRỊNH     | 11/13/1981          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 603 | NGUYỄN MẠNH THÌN     | 5/15/1953           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 604 | NGUYỄN QUANG BỬU     | 10/10/1949          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 605 | NGUYỄN ĐỨC CÔNG      | 8/10/1991           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 606 | NGUYỄN THỊ THANH     | 8/13/1983           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 607 | NGUYỄN THỊ VỆ        | 5/20/1937           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 608 | NGUYỄN HẢI THUẦN     | 12/10/1971          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 609 | NGUYỄN VĂN TOÀN      | 1/1/1948            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 610 | NGUYỄN THỊ TOÁN      | 8/31/1990           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 611 | ĐOÀN VĂN THẮNG       | 2/12/1969           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 612 | NGUYỄN VĂN NINH      | 8/10/1963           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 613 | NGUYỄN THỊ THẢO      | 6/18/1954           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 614 | VŨ VĂN TUẤN          | 6/20/1984           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 615 | ĐOÀN VĂN SẮC         | 8/30/1955           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 616 | ĐOÀN THỊ THANH TÂM   | 4/7/1984            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 617 | ĐOÀN VĂN TÙNG        | 8/10/1982           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 618 | NGUYỄN THỊ CHÍN      | 8/2/1962            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |

| STT | Họ và tên         | Ngày tháng năm sinh | Nam | Nữ | Nơi cư trú       | Ghi chú |
|-----|-------------------|---------------------|-----|----|------------------|---------|
| 619 | TĂNG VĂN QUÝ      | 10/10/1962          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 620 | ĐOÀN VĂN TIẾN     | 5/15/1967           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 621 | ĐOÀN QUỐC TOẢN    | 9/13/1979           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 622 | NGUYỄN VĂN MUỘI   | 10/4/1974           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 623 | NGUYỄN VĂN VẠN    | 11/21/1965          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 624 | PHẠM THỊ LỊCH     | 2/2/1952            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 625 | LƯƠNG TUẤN ANH    | 11/11/1965          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 626 | LƯƠNG TUẤN BÌNH   | 12/15/1992          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 627 | NGUYỄN THÀNH NAM  | 9/12/1957           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 628 | NGUYỄN THÀNH QUỐC | 10/16/1982          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 629 | PHẠM TRUNG MINH   | 6/8/1944            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 630 | PHẠM TRUNG THỌ    | 5/11/1981           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 631 | PHẠM VĂN LƯỢNG    | 6/15/1983           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 632 | CAO THỊ THUẦN     | 1/15/1966           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 633 | ĐOÀN VĂN THOẠI    | 4/10/1969           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 634 | LƯƠNG THỊ PHƯỢNG  | 2/2/1968            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 635 | NGUYỄN VĂN CƯỜNG  | 10/21/1977          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 636 | TĂNG VĂN HUY      | 11/25/1975          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 637 | ĐOÀN VĂN SÁU      | 7/21/1971           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 638 | NGUYỄN TUẤN ANH   | 8/25/1960           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 639 | NGUYỄN THỊ NHÂN   | 3/3/1938            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 640 | NGUYỄN THỊ THU    | 1/1/1946            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 641 | NGUYỄN VĂN HẢI    | 5/10/1983           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 642 | TĂNG VĂN THÀNH    | 6/6/1977            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 643 | ĐẶNG THỊ PHƯƠNG   | 4/1/1969            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 644 | ĐOÀN VĂN SƠN      | 4/14/1973           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 645 | TÔ VĂN THUY       | 12/3/1979           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 646 | NGUYỄN KHẮC HAI   | 2/6/1983            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 647 | NGUYỄN VĂN VIỆN   | 7/4/1970            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 648 | NGUYỄN NGỌC TRAI  | 5/2/1990            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 649 | TÔ VĂN HÂN        | 6/24/1950           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 650 | ĐOÀN THỊ CHUYỆN   | 4/24/1965           |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 651 | TĂNG VĂN TOẢN     | 6/26/1980           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 652 | TĂNG ĐỨC QUÂN     | 1/8/1988            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 653 | NGUYỄN MẠNH THÌN  | 5/15/1953           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 654 | ĐOÀN THỊ ĐAY      | 1/7/1955            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 655 | NGUYỄN VĂN SÙNG   | 5/18/1971           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 656 | TÔ VĂN HÙNG       | 8/18/1980           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 657 | NGUYỄN VĂN TRANG  | 9/15/1987           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 658 | NGUYỄN TẮT ĐẠT    | 1/16/1991           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 659 | ĐOÀN XUÂN CHIẾN   | 2/3/1990            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 660 | ĐOÀN VĂN HÙNG     | 7/25/1982           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 661 | ĐOÀN VĂN NGUYỄN   | 11/18/1966          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 662 | NGUYỄN VĂN THUYỀN | 15/31871            | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 663 | ĐOÀN VĂN THÀNH    | 10/12/1956          | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 664 | ĐOÀN THỊ ĐỘI      | 9/6/1969            |     | x  | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 665 | ĐOÀN NGỌC PHÚ     | 7/22/1965           | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 666 | NGUYỄN VĂN KHU    | 1968                | x   |    | Mồ Đoạn, Đại Sơn |         |

| STT | Họ và tên         | Ngày tháng năm sinh | Nam | Nữ | Nơi cư trú       | Ghi chú |
|-----|-------------------|---------------------|-----|----|------------------|---------|
| 667 | ĐOÀN VĂN HUẤN     | 1992                | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 668 | NGUYỄN THỊ THU    | 1984                |     | x  | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 669 | NGUYỄN VĂN NÚI    |                     | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 670 | ĐOÀN VĂN ĐẠO      |                     | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 671 | ĐOÀN ĐỨC ĐẠT      |                     | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 672 | NGUYỄN VĂN CHUÔNG |                     | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 673 | ĐỖ VĂN CƯỜNG      |                     | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 674 | ĐOÀN NAM HOÀNG    |                     | x   |    | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
| 675 | ĐOÀN THỊ TÂN      |                     |     | x  | Mỗ Đoạn, Đại Sơn |         |
|     |                   |                     |     |    |                  |         |
|     |                   |                     |     |    |                  |         |
|     |                   |                     |     |    |                  |         |
|     |                   |                     |     |    |                  |         |
|     |                   |                     |     |    |                  |         |
|     |                   |                     |     |    |                  |         |
|     |                   |                     |     |    |                  |         |
|     |                   |                     |     |    |                  |         |
|     |                   |                     |     |    |                  |         |
|     |                   |                     |     |    |                  |         |
|     |                   |                     |     |    |                  |         |
|     |                   |                     |     |    |                  |         |

Tổng số cử tri của khu vực bỏ phiếu là: 675 người;

*Danh sách này được lập tại Đại Sơn, Ngày 15 tháng 9 năm 2021*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Tiệp**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ ĐẠI SON**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH CỬ TRI  
BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV  
VÀ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2021 - 2026**

Khu vực bỏ phiếu số                      thuộc xã Đại Sơn  
huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

| STT | Họ và tên        | Ngày tháng năm sinh | Nam | Nữ | Dân tộc | Nghề nghiệp | Nơi cư trú       |         | Bầu cử ĐBQH | Đại l<br>Tỉnh |
|-----|------------------|---------------------|-----|----|---------|-------------|------------------|---------|-------------|---------------|
|     |                  |                     |     |    |         |             | Thường trú       | Tạm trú |             |               |
|     | 1                | 2                   | 3   | 4  | 5       | 6           | 7a               | 7b      | 8           | 9             |
| 1   | Hoàng Thị Thêm   |                     |     | 1  | Kinh    | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |         | x           | x             |
| 2   | Vũ Thị Ngọc      | 05/02/1988          |     | 1  | Kinh    | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |         | x           | x             |
| 3   | Vũ Thị Ngà       | 07/05/1992          |     | 1  | Kinh    | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |         | x           | x             |
| 4   | Đàm Văn Thái     | 13/11/1966          | 2   |    | Kinh    | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |         | x           | x             |
| 5   | Nguyễn Thị Mến   | 02/02/1966          |     | 1  | Kinh    | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |         | x           | x             |
| 6   | Đàm Thanh Thủy   | 26/11/1958          |     | 1  | Kinh    | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |         | x           | x             |
| 7   | Nguyễn Đức Chính | 13/8/1988           | 2   |    | Kinh    | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |         | x           | x             |
| 8   | Nguyễn Văn Công  | 3/2/1991            | 2   |    | Kinh    | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |         | x           | x             |
| 9   | Vũ Thị Lan       | 5/1949              |     | 1  | Kinh    | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |         | x           | x             |
| 10  | Nguyễn Văn Minh  | 26/09/1980          | 2   |    | Kinh    | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |         | x           | x             |
| 11  | Hoàng Thị Dung   | 13/03/1988          |     | 1  | Kinh    | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |         | x           | x             |
| 12  | Hà Thị Xuân      | 06/07/1994          |     | 1  | Kinh    | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |         | x           | x             |
| 13  | Đoàn Huy Na      | 25/05/1953          | 2   |    | Kinh    | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |         | x           | x             |
| 14  | Phạm Thị Phiến   | 27/09/1948          |     | 1  | Kinh    | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |         | x           | x             |
| 15  | Nguyễn Thị Tươi  | 13/03/1954          |     | 1  | Kinh    | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |         | x           | x             |
| 16  | Vũ Văn Tứ        | 21/12/1952          | 2   |    | Kinh    | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |         | x           | x             |
| 17  | Nguyễn Văn Khánh | 12/06/1972          | 2   |    | Kinh    | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |         | x           | x             |
| 18  | Nguyễn Thị Lan   | 20/07/1978          |     | 1  | Kinh    | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |         | x           | x             |
| 19  | Tô Quang Khuê    | 20/06/1950          | 2   |    | Kinh    | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |         | x           | x             |
| 20  | Phạm Thị Huyền   | 22/08/1983          |     | 1  | Kinh    | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |         | x           | x             |
| 21  | Vũ Thị Hồng Tám  | 21/06/1964          |     | 1  | Kinh    | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |         | x           | x             |
| 22  | Nguyễn Mạnh Hùng | 19/06/1984          | 2   |    | Kinh    | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |         | x           | x             |
| 23  | Nguyễn Thị Yến   | 07/07/1991          |     | 1  | Kinh    | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |         | x           | x             |



|    |                    |            |   |   |      |             |                  |  |   |   |
|----|--------------------|------------|---|---|------|-------------|------------------|--|---|---|
| 24 | Kiều Thị Thư       | 20/07/1959 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 25 | Đàm Xuân Hiền      | 25/04/1947 | 2 |   | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 26 | Nhữ Thị Dụ         | 08/06/1953 |   | 1 | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 27 | Nguyễn Văn Đình    | 02/01/1947 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 28 | Nguyễn Văn Thiện   | 04/04/1981 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 29 | Nguyễn Thị Lên     | 10/10/1964 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 30 | Nguyễn Thị Phụng   | 15/09/1995 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 31 | Nguyễn Văn Trường  | 01/08/1989 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 32 | Nguyễn Thị Hằng    | 14/09/1989 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 33 | Đoàn Văn Đạt       | 29/10/1982 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 34 | Trần Thị Thơm      | 21/05/1989 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 35 | Đoàn Văn Tâm       | 19/10/1958 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 36 | Lương Thị Hợp      | 17/12/1955 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 37 | Đoàn Đức Thắng     | 19/08/1946 | 2 |   | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 38 | Nguyễn Thị Lịch    | 16/10/1948 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 39 | Đoàn Đức Thắng     | 08/08/1968 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 40 | Đào Thị Thắm       | 16/10/1978 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 41 | Đoàn Văn Thành     | 10/10/2001 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 42 | Đàm Văn Lưu        | 10/1931    | 2 |   | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 43 | Nguyễn Thị Phiến   | 09/10/1937 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 44 | Đàm Thị Thắm       | 09/01/1975 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 45 | Đàm Thị Tọ         | 20/01/1935 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 46 | Kiều Văn Công      | 08/10/1968 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 47 | Nguyễn Thị Chanh   | 14/04/1973 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 48 | Kiều Văn Hưng      | 26/10/1991 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 49 | Kiều Văn Thành     | 06/04/1998 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 50 | Nguyễn Văn Tuyển   | 22/09/1976 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 51 | Lã Văn Lân         | 20/04/1966 | 2 |   | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 52 | Nguyễn Thị Kim Anh | 12/01/1977 |   | 1 | Kinh | Công chức   | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 53 | Nguyễn Văn Quyền   | 01/02/1984 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 54 | Phạm Thị Loan      | 24/10/1985 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 55 | Đàm Quốc Hà        | 06/07/1973 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 56 | Lê Phương Oanh     | 21/03/1977 |   | 1 | Kinh | Viên chức   | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |

|    |                    |            |   |   |      |             |                  |  |   |   |
|----|--------------------|------------|---|---|------|-------------|------------------|--|---|---|
| 57 | Nguyễn Thị Mát     | 01/12/1935 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 58 | Vũ Văn Điền        | 4/7/1965   |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 59 | Nguyễn Văn Hoạt    | 21/01/1966 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 60 | Nguyễn Thị Tứ      | 26/10/1969 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 61 | Nguyễn Văn Dũng    | 29/01/1998 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 62 | Nguyễn Văn Phúc    | 15/06/1989 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 63 | Nguyễn Văn Đình    | 01/04/1940 | 2 |   | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 64 | Vũ Thị Loan        | 05/02/1959 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 65 | Đàm Văn Ưởng       | 03/05/1949 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 66 | Vũ Thị Ty          | 10/1950    |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 67 | Đàm Văn Tiến       | 24/8/1984  | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 68 | Đinh Thị Thúy      | 22/5/1983  |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 69 | Nguyễn Văn Bân     | 01/05/1965 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 70 | Nguyễn Thị Hiền    | 23/03/1968 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 71 | Nguyễn Hồng Quân   | 17/03/1994 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 72 | Ng Thị Huyền Thanh | 21/07/1998 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 73 | Đàm Thị Mẫn        | 05/1933    |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 74 | Nguyễn Thị Hải     | 29/10/1974 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 75 | Đàm Trung Tâm      | 16/04/1928 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 76 | Nguyễn Thị Hường   | 02/05/1934 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 77 | Đoàn Thị Mát       | 16/06/1965 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 78 | Nguyễn Văn Chiêu   | 02/09/1969 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 79 | Nguyễn Thị Thịnh   | 1970       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 80 | Nguyễn Văn Thanh   | 14/08/1996 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 81 | Phạm Thị Nét       | 01/12/1932 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 82 | Nguyễn Văn Hải     | 1974       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 83 | Nguyễn Văn Mạnh    | 1/1972     | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 84 | Đoàn Thị Xoan      | 10/02/1979 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 85 | Mai Thị Kiều       | 01/1936    |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 86 | Đàm Mạnh Toàn      | 16/04/1971 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 87 | Vũ Thị Xoan        | 21/02/1976 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 88 | Lã Văn Tien        | 16/10/1938 | 2 |   | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 89 | Vũ Đức Hạnh        | 08/10/1952 | 2 |   | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |

|     |                    |            |   |   |      |             |                  |  |   |   |
|-----|--------------------|------------|---|---|------|-------------|------------------|--|---|---|
| 90  | Nguyễn Thị Ngân    | 10/11/1956 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 91  | Nguyễn Thị Luyến   | 03/08/1934 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 92  | Đoàn Thị Mùa       | 25/09/1959 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 93  | Nguyễn Văn Quang   | 04/10/1979 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 94  | Trác Thị Minh Huệ  | 06/07/1987 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 95  | Đàm Thị Len        | 8/2/1961   |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 96  | Nguyễn Văn Đức     | 19/3/1990  | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 97  | Trịnh Thị Chinh    | 22/10/1992 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 98  | Nguyễn Trọng Đại   | 11/03/1981 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 99  | Nguyễn Trọng Dương | 5/8/2002   | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 100 | Lã Thị Hải         | 25/10/1958 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 101 | Nguyễn Đức Anh     | 02/09/1990 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 102 | Nguyễn Đức Trọng   | 06/03/1953 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 103 | Nguyễn Đức Tú      | 01/01/1992 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 104 | Vũ Thị Loan        | 23/02/1995 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 105 | Vũ Văn Lai         | 10/08/1969 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 106 | Nguyễn Thị Lan     | 25/12/1967 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 107 | Nguyễn Thị Trang   | 30/1/1992  |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 108 | Nguyễn Văn Trúc    | 30/02/1959 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 109 | Nguyễn Thị Mai     | 15/02/1961 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 110 | Nguyễn Xuân Bình   | 01/02/1950 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 111 | Vũ Thị Dương       | 01/1950    |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 112 | Nguyễn Văn Lộc     | 08/03/1965 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 113 | Nguyễn Thị Minh    | 08/10/1975 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 114 | Nguyễn Thị My      | 28/06/1998 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 115 | Nguyễn Thị Ly      | 29/01/2000 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 116 | Lã Văn Ngọc        | 18/09/1946 | 2 |   | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 117 | Đàm Thị Sao        | 18/03/1947 |   | 1 | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 118 | Nguyễn Thị Hoàn    | 20/08/1954 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 119 | Nguyễn Văn Quân    | 02/06/1989 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 120 | Nguyễn Thị Thắm    | 02/06/1991 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 121 | Nguyễn Văn Sang    | 11/10/1976 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 122 | Đỗ Thị Hiền        | 3/2/1982   |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |

|     |                     |            |   |   |      |             |                  |  |   |   |
|-----|---------------------|------------|---|---|------|-------------|------------------|--|---|---|
| 123 | Nguyễn Minh Tấn     | 4/8/2000   | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 124 | Nguyễn Thu Thảo     | 10/2/2003  |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 125 | Đàm Thị Hào         | 20/11/1976 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 126 | Nguyễn Văn Tứ       | 15/10/1974 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 127 | Nguyễn Thị Kim Đua  | 10/07/1978 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 128 | Vũ Ngọc Quý         | 20/08/1953 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 129 | Nguyễn Thị Lý       | 30/12/1956 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 130 | Vũ Trọng Luân       | 15/10/1980 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 131 | Nguyễn Thị Duyên    | 03/02/1983 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 132 | Vũ Thị Cúc          | 01/01/1978 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 133 | Nguyễn Hữu Tình     | 03/10/1964 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 134 | Nguyễn Thị Bảy      | 18/12/1966 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 135 | Nguyễn Hữu Nghĩa    | 03/06/1995 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 136 | Đoàn Thùy Linh      | 21/4/1998  | 2 |   | Kinh | Công nhân   | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 137 | Nguyễn Văn Hoạt     | 07/02/1971 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 138 | Đoàn Thị Điều       | 05/1977    |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 139 | Đoàn Đồng Bằng      | 17/01/1972 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 140 | Vũ Thị Thu Hường    | 12/01/1976 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 141 | Đoàn Hồng Quân      | 28/08/1995 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 142 | Đàm Văn Huy         | 1966       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 143 | Ng. Thị Mong        | 1972       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 144 | Đàm Quang Hiếu      | 1990       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 145 | Ng. Thị Thúy        | 1990       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 146 | Đoàn Cường          | 23/10/1983 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 147 | Đoàn Thị Ánh        | 07/12/1985 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 148 | Nguyễn Đức Hùng     | 17/10/1966 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 149 | Vũ Thị Mẫn          | 02/11/1967 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 150 | Nguyễn Xuân Trường  | 17/05/1989 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 151 | Nguyễn Văn Mai      | 12/09/1963 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 152 | Nguyễn Thị Ngừng    | 20/04/1966 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 153 | Nguyễn Thị Kim Ngân | 23/02/1999 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 154 | Nguyễn Thị Hưng     | 03/1970    |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 155 | Nguyễn Văn Minh     | 15/12/1984 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |

|     |                  |            |   |   |      |             |                  |  |   |   |
|-----|------------------|------------|---|---|------|-------------|------------------|--|---|---|
| 156 | Nguyễn Thị Hạnh  | 21/11/1989 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 157 | Đoàn Ngọc Phú    | 23/07/1965 | 2 |   | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 158 | Nguyễn Thị Nhài  | 05/06/1971 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 159 | Đoàn Quốc Hội    | 01/08/1992 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 160 | Đoàn Quốc Tuấn   | 27/11/1998 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 161 | Nguyễn Thị Hoàn  | 21/04/1974 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 162 | Đoàn Thanh Hải   | 30/10/1996 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 163 | Đàm Xuân Nam     | 27/03/1979 | 2 |   | Kinh | Viên chức   | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 164 | Nguyễn Minh Hạnh | 30/10/1984 |   | 1 | Kinh | Viên chức   | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 165 | Đoàn Thị Nguyệt  | 02/08/1969 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 166 | Phạm Thu Hồng    | 02/02/1996 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 167 | Đoàn Văn Chờ     | 15/05/1965 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 168 | Vũ Thị Huyền     | 15/07/1967 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 169 | Đoàn Văn Trung   | 22/11/1991 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 170 | Đoàn Thị Hằng    | 22/09/2000 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 171 | Lã Văn Cường     | 05/10/1967 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 172 | Nguyễn Thị Xuân  | 22/05/1968 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 173 | Lã Văn Tiến      | 12/01/1970 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 174 | Nguyễn Thị Lan   | 26/12/1976 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 175 | Lã Văn Vũ        | 26/12/1996 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 176 | Lã Văn Phụng     | 01/08/1951 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 177 | Nguyễn Thị Hoa   | 22/11/1959 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 178 | Lã Văn Phúc      | 04/11/1985 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 179 | Nguyễn Thị Thúy  | 04/11/1989 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 180 | Vũ Văn Huy       | 28/10/1959 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 181 | Đoàn Thị Then    | 21/11/1959 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 182 | Nguyễn Thị Lan   | 1937       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 183 | Đoàn Thị Ước     | 1935       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 184 | Lê Thị Núi       | 23/11/1962 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 185 | Nguyễn Văn Sơn   | 1957       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 186 | Lã Thị The       | 15/10/1957 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 187 | Nguyễn Quốc Việt | 04/10/1978 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 188 | Nguyễn Thị Tháu  | 18/08/1956 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |

|     |                    |            |   |   |      |             |                  |  |   |   |
|-----|--------------------|------------|---|---|------|-------------|------------------|--|---|---|
| 189 | Hồ Lý Lập          | 07/05/1947 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 190 | Lưu Thị Lan        | 29/09/1962 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 191 | Nguyễn Văn Hỷ      | 10/05/1964 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 192 | Nguyễn Thị Hòe     | 19/07/1971 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 193 | Nguyễn Văn Hậu     | 13/09/1961 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 194 | Nguyễn Thị Hòe     | 05/12/1965 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 195 | Vũ Quốc Biên       | 13/09/1956 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 196 | Nguyễn Thị Téch    | 20/08/1958 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 197 | Vũ Văn Phong       | 20/10/1978 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 198 | Phạm Thị Tuyết     | 10/09/1978 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 199 | Nguyễn Thị Bột     | 1928       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 200 | Nguyễn Văn Khích   | 24/01/1955 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 201 | Vũ Thị Luân        | 19/12/1953 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 202 | Nguyễn Thị Thanh   | 06/12/1983 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 203 | Nguyễn Văn Kha     | 12/03/1985 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 204 | Phạm Thị Vân Anh   | 10/06/1984 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 205 | Nguyễn Thị Ánh     | 01/05/1960 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 206 | Phạm Văn Dũng      | 01/08/1994 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 207 | Đặng Thanh Nhung   | 03/4/1994  |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 208 | Nguyễn Văn Hải     | 18/5/1972  | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 209 | Nguyễn Văn Nhận    | 06/1957    | 2 |   | Kinh | Thương binh | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 210 | Nguyễn Thị Ninh    | 16/07/1965 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 211 | Nguyễn Văn Trọng   | 04/06/1991 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 212 | Nguyễn Phương Thảo | 16/08/1994 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 213 | Vũ Thị Bén         | 1933       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 214 | Nguyễn Thị Nhẫn    | 27/12/1959 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 215 | Nguyễn Văn Hưng    | 16/3/1992  | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 216 | Nguyễn Văn Chiến   | 02/05/1951 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 217 | Đoàn Thị Xuân      | 05/10/1952 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 218 | Vũ Văn Khoa        | 23/01/1957 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 219 | Phạm Thị Xuân      | 18/09/1959 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 220 | Vũ Văn Chính       | 21/12/1983 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 221 | Chu Thị Thương     | 24/09/1991 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |

|     |                     |            |   |   |      |             |                  |  |   |   |
|-----|---------------------|------------|---|---|------|-------------|------------------|--|---|---|
| 222 | Nguyễn Thị Xuân     | 17/11/1954 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 223 | Vũ Duy Đông         | 08/01/1980 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 224 | Nguyễn Thị Làn      | 09/07/1983 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 225 | Vũ Minh Đức         | 07/05/2003 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 226 | Đàm Văn Hoàn        | 17/6/1961  | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 227 | Ng. Thị Thủy        | 10/12/1969 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 228 | Đàm Tuấn Thành      | 11/7/1996  | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 229 | Đàm Thị Lan Anh     | 18/10/1988 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 230 | Đàm Trọng Lượng     | 20/10/1958 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 231 | Nguyễn Thị Hồng Vân | 19/05/1962 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 232 | Đàm Văn Duyến       | 26/04/1986 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 233 | Trần Thị Tuyết      | 08/05/1987 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 234 | Đàm Quý Dương       | 06/09/1948 | 2 |   | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 235 | Nguyễn Thị Mai Ôn   | 16/07/1951 |   | 1 | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 236 | Đàm Quý Hưng        | 15/09/1986 | 2 |   | Kinh | Viên chức   | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 237 | Phạm Thị Mai Hương  | 21/09/1988 |   | 1 | Kinh | Viên chức   | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 238 | Đàm Văn Thuần       | 01/10/1931 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 239 | Vũ Thị Ngân         | 12/12/1934 |   | 1 | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 240 | Đàm Trung Kiên      | 02/11/1966 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 241 | Bùi Thị Hoa         | 29/03/1970 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 242 | Đàm Thị Phương Anh  | 17/05/1993 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 243 | Đàm Trung Đức       | 28/06/1999 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 244 | Nguyễn Thị Thời     | 16/01/1957 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 245 | Nguyễn Thị Tâm      | 07/04/1975 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 246 | Trần Thị Huệ        | 15/07/1952 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 247 | Đàm Văn Thường      | 17/09/1954 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 248 | Đoàn Thị Dung       | 27/10/1990 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 249 | Đàm Thị Tường       | 1938       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 250 | Nguyễn Quốc Bình    | 31/10/1960 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 251 | Đoàn Mạnh Cường     | 10/12/1945 | 2 |   | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 252 | Lã Thị Vân          | 01/02/1957 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 253 | Đoàn Thành Công     | 06/08/1978 | 2 |   | Kinh | Viên chức   | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 254 | Nguyễn Thị Hồng Huệ | 10/09/1980 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |

|     |                    |            |   |   |      |             |                  |  |   |   |
|-----|--------------------|------------|---|---|------|-------------|------------------|--|---|---|
| 255 | Vũ Văn Liêm        | 18/10/1966 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 256 | Nguyễn Thị Thu Hà  | 02/12/1968 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 257 | Vũ Thị Nhuận       | 17/06/1949 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 258 | Nguyễn Thị Xoan    | 13/06/1986 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 259 | Đoàn Trọng Tôn     | 20/10/1947 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 260 | Đàm Thị Mậu        | 28/12/1953 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 261 | Vương Thị Thúy     | 20/12/1983 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 262 | Nguyễn Thanh Tuấn  | 10/06/1955 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 263 | Đàm Thị Thìn       | 25/01/1957 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 264 | Nguyễn Cảnh Vinh   | 19/01/1987 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 265 | Trần Thị Chiên     | 06/01/1989 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 266 | Nguyễn Thị Mừng    | 01/09/1980 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 267 | Lã Văn Chữ         | 27/12/1966 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 268 | Nguyễn Thị Nguyệt  | 23/09/1969 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 269 | Lã Văn Quỳnh       | 23/11/1996 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 270 | Đàm Văn Tân        | 15/07/1978 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 271 | Nguyễn Thị Ngọc    | 21/12/1981 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 272 | Đàm Thị Phương Mai | 01/06/2002 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 273 | Nguyễn Thị Huệ     | 20/10/1966 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 274 | Đoàn Thị Thái      | 18/06/1950 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 275 | Vũ Thị Phê         | 20/08/1937 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 276 | Đoàn Văn Dân       | 20/02/1969 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 277 | Vũ Thị Thơm        | 04/06/1971 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 278 | Đoàn Văn Hiếu      | 20/02/1969 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 279 | Nguyễn Thị Hạnh    | 07/01/1969 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 280 | Đoàn Văn Hưng      | 18/06/1997 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 281 | Đoàn Thị Lý        | 01/08/1964 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 282 | Đoàn Văn Trường    | 02/05/1984 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 283 | Nguyễn Thị Hiên    | 08/11/1990 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 284 | Lã Thị Tiếp        | 08/01/1973 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 285 | Vũ Ngọc Dương      | 24/12/1998 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 286 | Vũ Văn Phú         | 14/02/1950 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 287 | Đoàn Thị Cài       | 19/10/1955 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |



|     |                     |            |   |   |      |             |                  |  |   |   |
|-----|---------------------|------------|---|---|------|-------------|------------------|--|---|---|
| 288 | Vũ Thành Công       | 14/12/1990 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 289 | Vũ Văn Tới          | 20/02/1981 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 290 | Đoàn Thị Thoan      | 15/03/1983 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 291 | Nguyễn Văn Phùng    | 26/03/1947 | 2 |   | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 292 | Hoàng Thị Tươi      | 20/10/1946 |   | 1 | Kinh | Mất sức     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 293 | Ng Ngọc Hùng        | 11/10/1979 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 294 | Nguyễn Thị Đưa      | 04/1945    |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 295 | Nguyễn Thị Đan      | 28/06/1977 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 296 | Nguyễn Thị Kim      | 20/03/1945 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 297 | Đoàn Văn Nghè       | 26/12/1958 | 2 |   | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 298 | Đoàn Thị Thơi       | 01/08/1962 |   | 1 | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 299 | Đoàn Thanh Hòa      | 08/10/1985 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 300 | Nguyễn Thị Hồng     | 04/12/1988 |   | 1 | Kinh | Giáo viên   | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 301 | Đoàn Văn Quân       | 8/1/1973   | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 302 | Đàm Thị Thủy        | 2/1/1980   |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 303 | Vũ Văn Tuyển        | ?? 1950    | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 304 | Tăng Thị Sáng       | 08/04/1953 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 305 | Vũ Quang Doanh      | 24/07/1975 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 306 | Vũ Văn Tú           | 03/09/1979 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 307 | Đoàn Văn Thọ        | 01/07/1968 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 308 | Nguyễn Thị Duyên    | 26/04/1971 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 309 | Đoàn Văn Thuận      | 25/10/1990 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 310 | Phạm Văn Tân        | 08/03/1971 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 311 | Ninh Thị Cúc        | 22/07/1974 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 312 | Vũ Văn Tùy          | 20/04/1946 | 2 |   | Kinh | Thương binh | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 313 | Nguyễn Thị An       | 13/04/1946 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 314 | Vũ Quang Trình      | 22/09/1974 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 315 | Vũ Thị Ngoan        | 18/08/1976 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 316 | Vũ Thị Quế Anh      | 04/08/2002 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 317 | Đoàn Văn Khả        | 12/06/1965 | 2 |   | Kinh | Cán bộ      | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 318 | Phạm Thị Hạnh       | 18/08/1967 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 319 | Đoàn Thế Quảng      | 19/10/1993 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 320 | Vũ Thị Tuyết Phượng | 25/07/1962 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 321 | Nguyễn Văn Hòa      | 07/02/1983 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |

|     |                  |            |   |   |      |             |                  |  |   |   |
|-----|------------------|------------|---|---|------|-------------|------------------|--|---|---|
| 322 | Nguyễn Thị Oanh  | 08/10/1985 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 323 | Phạm Văn Thành   | 06/10/1976 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 324 | Bùi Thị Vương    | 27/06/1985 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 325 | Vũ Văn Toán      | 01/07/1981 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 326 | Nguyễn Thị Xuyên | 15/08/1985 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 327 | Ng. Thị Loan     | 17/2/1988  |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 328 | Vũ Văn Thoại     | 06/06/1978 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 329 | Nguyễn Thị Len   | 02/09/1979 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 330 | Vũ Văn Tiệp      | 18/11/1980 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 331 | Dương Thị Hoa    | 22/02/1984 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 332 | Vũ Ngọc Thanh    | 20/02/1961 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 333 | Nguyễn Thị Hợp   | 25/09/1970 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 334 | Vũ Văn Chính     | 13/08/1971 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 335 | Trần Thị Huyền   | 16/08/1974 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 336 | Vũ Hồng Thiêm    | 3/10/1971  | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 337 | Ng, Thị Chín     | 5/11/1972  |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 338 | Vũ Thanh Tùng    | 21/11/1994 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 339 | Vũ Hồng Dương    | 6/2/2000   | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 340 | Tô Văn Tình      | 14/04/1975 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 341 | Đặng Thị Hằng    | 21/06/1979 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 342 | Tô Thu Hà        | 19/09/2002 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 343 | Vũ Công Hoan     | 1953       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 344 | Nguyễn Thị Chuốt | 12/09/1955 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 345 | Vũ Văn Dũng      |            |   |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 346 | Đặng Thị Chi     | 28/05/1990 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 347 | Phạm Văn Định    | 29/08/1954 | 2 |   | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 348 | Đàm Thị Ngà      | 10/02/1961 |   | 1 | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 349 | Phạm Minh Điệp   | 11/12/1987 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 350 | Phạm Đức Hiệp    | 07/04/1991 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 351 | Bùi Tuấn Đạt     | 11/06/1949 | 2 |   | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 352 | Nguyễn Thị Lua   | 22/12/1952 |   | 1 | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 353 | Bùi Tuấn Thành   | 01/07/1990 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 354 | Trịnh Thị Hoa    | 05/11/1991 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |

|     |                     |            |   |   |      |             |                  |  |   |   |
|-----|---------------------|------------|---|---|------|-------------|------------------|--|---|---|
| 355 | Nguyễn Thị Chiêu    | 21/10/1962 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 356 | Lã Văn Tiến         | 09/08/1983 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 357 | Nguyễn Thị Hà       | 12/10/1984 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 358 | Nguyễn Văn Thành    | 20/08/1958 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 359 | Phạm Thị My         | 17/03/1959 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 360 | Nguyễn Văn Quyền    | 15/10/1971 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 361 | Đoàn Thị Thiên Lý   | 02/03/1974 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 362 | Nguyễn Anh Tuấn     | 23/11/1996 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 363 | Nguyễn Tuấn Dương   | 22/08/1998 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 364 | Nguyễn Văn Sơn      | 02/10/1973 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 365 | Nguyễn Thị Hoàn     | 08/12/1977 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 366 | Nguyễn Văn Quang    | 12/12/1962 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 367 | Trần Thị Thúy Mừng  | 20/05/1966 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 368 | Nguyễn Minh Tân     | 22/09/1991 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 369 | Nguyễn Văn Dũng     | 1963       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 370 | Nguyễn Thị Tươi     | 28/07/1966 |   | 1 | Kinh | Viên chức   | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 371 | Nguyễn Việt Hùng    | 26/10/1991 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 372 | Ng. T. Thu Phương   | 08/01/1998 |   | 1 | Kinh | Viên chức   | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 373 | Phạm T. Thanh Huyền | 01/10/1993 |   | 1 | Kinh | Viên chức   | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 374 | Lã Văn Toán         | 18/04/1958 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 375 | Vũ Thị Toàn         | 02/09/1964 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 376 | Vũ Xuân Học         | 15/04/1947 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 377 | Nguyễn Thị Hà       | 01/11/1950 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 378 | Vũ Xuân Hoàn        | 01/06/1977 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 379 | Đỗ Thị Minh         | 13/09/1982 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 380 | Dương Văn Mộc       | 20/04/1947 | 2 |   | Kinh | Thương binh | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 381 | Nguyễn Thị Sao      | 30/01/1952 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 382 | Dương Văn Kiên      | 26/06/1980 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 383 | Dương Văn Quang     | 22/12/1978 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 384 | Phạm Thị Nhung      | 05/04/1982 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 385 | Nguyễn Mạnh An      | 06/05/1962 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 386 | Lê Văn Đạt          | 01/04/1963 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 387 | Đoàn Thị Diễm       | 20/12/1967 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |

|     |                      |            |   |   |      |             |                  |  |   |   |
|-----|----------------------|------------|---|---|------|-------------|------------------|--|---|---|
| 388 | Lê Thị Nhung         | 24/02/1998 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 389 | Nguyễn Thị Thuân     | 16/02/1952 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 390 | Nguyễn Văn Trường    | 01/04/1992 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 391 | Đoàn Văn Chín        | 24/12/1971 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 392 | Vũ Thị Hoài          | 1973       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 393 | Đoàn Văn Tùng        | 1994       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 394 | Vũ Văn Lực           | 01/03/1966 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 395 | Nguyễn Thị Bảy       | 05/11/1967 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 396 | Vũ Văn Tuyền         | 17/08/1982 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 397 | Đặng Thị Thi         | 16/03/1980 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 398 | Ng. Thị Minh Phương  | 1979       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 399 | Vũ Thị Phương Anh    | 19/03/2001 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 400 | Nguyễn Xuân Liễu     | 13/06/1950 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 401 | Nguyễn Thị Sấn       | 15/12/1953 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 402 | Nguyễn Văn Hoan      | 12/07/1984 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 403 | Trần Thị Mùi         | 06/05/1992 |   | 1 | Kinh | Viên chức   | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 404 | Vũ Văn Được          | 04/1964    | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 405 | Nguyễn Thị Hiền      | 03/1968    |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 406 | Phạm Thị Nhung       | 20/10/1954 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 407 | Đàm Trọng Hiếu       | 07/07/2001 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 408 | Nguyễn Văn Trịnh     | 18/04/1971 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 409 | Phạm Thị Thuyền      | 24/8/1999  |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 410 | Đoàn Huy Học         | 15/08/1976 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 411 | Tô Thị Dung          | 28/02/1982 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 412 | Đoàn Thị Nguyệt Hằng | 01/01/2002 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 413 | Nguyễn Văn Luyến     | 1977       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 414 | Tô Thị Thúy          | 24/11/1979 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 415 | Nguyễn Văn Long      | 22/01/2002 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 416 | Nguyễn Văn Cường     | 22/12/1966 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 417 | Nguyễn Thị Sánh      | 25/03/1967 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 418 | Nguyễn Hồng Quân     | 13/03/1993 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 419 | Nguyễn Thị Oanh      | 14/07/1997 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 420 | Nguyễn Văn Vinh      | 09/01/1973 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 421 | Nguyễn Thị Phương    | 29/10/1978 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |

|     |                       |                  |   |   |      |             |                  |  |   |   |
|-----|-----------------------|------------------|---|---|------|-------------|------------------|--|---|---|
| 422 | Vũ Văn Nhật           | 26/08/1973       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 423 | Đoàn Thị Trinh        | 17/10/1979       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 424 | Vũ Trọng Kiên         | 23/12/1999       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 425 | Tô Đình Vị            | 20/10/1954       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 426 | Nguyễn Thị Xuân       | 17/02/1956       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 427 | Tô Văn Viên           | 11/11/1980       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 428 | Đào Thị Dung          | 12/11/1986       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 429 | Tô Văn Quyên          | 05/03/1987       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 430 | Nguyễn Thị Thanh Hằng | 20/02/1991       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 431 | Lã Văn Căn            | 05/12/1963       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 432 | Nguyễn Thị Nhã        | 26/02/1963       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 433 | Đoàn Văn Tờ           | 08/04/1962       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 434 | Phạm Thị Xoan         | 20/09/1963       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 435 | Đoàn Thị Phương       | 17/02/2000       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 436 | Đoàn Văn Thắng        | 19/08/1988       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 437 | Lê Thị Hạnh           | 24/10/1989       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 438 | Đàm Văn Hải           | 19/05/1975       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 439 | Nguyễn Thị Nguyệt     | 11/04/1979       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 440 | Đàm Văn Dũng          | 21/07/2000       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 441 | Nguyễn Thị Miến       | 13/6/1960        |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 442 | Phạm Đức Hoàn         | <b>2/12/1991</b> | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 443 | Tạ Thị Ngọc Châm      | 13/9/1999        |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 444 | Nguyễn Văn Thắng      | 10/01/1972       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 445 | Dương Thị Duyên       | 22/10/1976       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 446 | Nguyễn Thị Thu Uyên   | 20/07/2000       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 447 | Hà Duy Tiến           | 31/08/1979       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 448 | Hà Phương Anh         | 17/05/2003       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 449 | Vũ Huy Cảnh           | 28/01/1965       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 450 | Phạm Thị Xưa          | 02/03/1966       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 451 | Vũ Đức Tài Vinh       | 12/09/1993       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 452 | Đặng Thị Hà           | 01/01/2001       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 453 | Vũ Thanh Vang         | 08/03/1996       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 454 | Nguyễn Văn Truyền     | 02/08/1981       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |

|     |                    |            |   |   |      |             |                  |  |   |   |
|-----|--------------------|------------|---|---|------|-------------|------------------|--|---|---|
| 455 | Đặng Thị Nhu       | 27/01/1984 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 456 | Nguyễn Văn Tuyên   | 13/05/1970 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 457 | Nguyễn Thị Thủy    | 04/08/1976 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 458 | Nguyễn Minh Quang  | 19/08/1997 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 459 | Vũ Văn Tình        | 19/04/1964 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 460 | Nguyễn Thị Thanh   | 07/02/1971 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 461 | Vũ Hồng Quân       | 08/11/1995 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 462 | Nguyễn Văn Tuyên   | 02/08/1964 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 463 | Nguyễn Thị Mái     | 21/11/1967 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 464 | Nguyễn Thị Ngọc    | 04/11/1986 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 465 | Nguyễn Văn Quỳnh   | 28/12/1991 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 466 | Y Ky               | 30/10/1995 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 467 | Nguyễn Xuân An     | 28/04/1964 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 468 | Phạm Thị Điều      | 16/03/1970 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 469 | Nguyễn Văn Giang   | 11/11/1996 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 470 | Nguyễn Thị Yên     | 07/9/2000  | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 471 | Nguyễn Thị Ngát    | 14/10/1960 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 472 | Nguyễn Thanh Nam   | 18/11/1980 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 473 | Phạm Thị Huệ       | 24/9/1982  |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 474 | Vũ Văn Hùng        | 13/11/1977 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 475 | Nguyễn Thị Thảo    | 17/12/1984 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 476 | Nguyễn Xuân Tiến   | 14/02/1966 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 477 | Phan Thị Thu Hằng  | 15/01/1968 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 478 | Nguyễn Quốc Đạt    | 16/09/1998 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 479 | Nguyễn Tân Khoa    | 12/03/1970 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 480 | Ng Thị Phương Thảo | 27/09/1974 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 481 | Nguyễn Minh Tân    | 10/01/2002 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 482 | Nguyễn Văn Triệu   | 20/02/1972 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 483 | Nguyễn Thị Nhụ     | 17/07/1973 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 484 | Nguyễn Xuân Hiệu   | 05/08/1994 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 485 | Nguyễn Tiến Phát   | 03/06/1999 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 486 | Nguyễn Thị Hòa     | 07/09/1994 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 487 | Nguyễn Thị Hồng    | 26/05/1974 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |

|     |                     |            |   |   |      |             |                  |  |   |   |
|-----|---------------------|------------|---|---|------|-------------|------------------|--|---|---|
| 488 | Hoàng Việt Cường    | 25/03/2002 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 489 | Hồ Văn Tuấn         | 04/09/1970 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 490 | Nguyễn Thị Thủy     | 17/10/1975 |   | 1 | Kinh | Viên chức   | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 491 | Hồ Việt Hùng        | 12/04/2002 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 492 | Bùi Văn Nhân        | 21/10/1964 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 493 | Nguyễn Thị Thúy Hà  | 16/09/1972 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 494 | Bùi Minh Tuấn       | 17/03/1999 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 495 | Nguyễn Văn Hưởng    | 11/09/1974 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 496 | Nguyễn Thị Nga      | 08/06/1984 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 497 | Ng Thị Thanh Xuân   | 1/3/2003   |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 498 | Nguyễn Văn Hải      | 06/11/1959 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 499 | Nguyễn Thị Hiên     | 10/10/1960 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 500 | Ng Văn Hưng (Hạnh)  | 26/09/1969 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 501 | Nguyễn Thị Huyền    | 04/10/1977 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 502 | Ng. Thị Phương Thảo | 16/04/1998 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 503 | Nguyễn Việt Hà      | 17/12/2002 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 504 | Nguyễn Văn Toàn     | 14/04/1989 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 505 | Lã Thị Hòa          | 12/09/1988 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 506 | Vũ Thị Toan         | 22/12/1971 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 507 | Vũ Hồng Quảng       | 28/4/1995  | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 508 | Nguyễn Thị Quỳnh    | 25/9/1999  | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 509 | Vũ Văn Nhân         | 1937       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 510 | Nguyễn Thị Tính     | 15/09/1944 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 511 | Vũ Đức Thành        | 27/7/1972  | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 512 | Lê Thị Phương       | 21/12/1975 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 513 | Vũ Lê Hoàng Vũ      | 25/10/2001 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 514 | Vũ Văn Hưởng        | 23/08/1959 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 515 | Vũ Văn Vĩnh         | 01/04/1983 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 516 | Vũ Văn Trường       | 11/08/1981 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 517 | Đoàn Thị Linh       | 26/10/1987 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 518 | Vũ Văn Viễn         | 10/08/1985 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 519 | Lê Duy Tuấn         | 20/03/1945 | 2 |   | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 520 | Lã Thị Hoàn         | 06/01/1945 |   | 1 | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |

|     |                       |            |   |   |      |             |                  |  |   |   |
|-----|-----------------------|------------|---|---|------|-------------|------------------|--|---|---|
| 521 | Lê Duy Thái           | 01/03/1978 | 2 |   | Kinh | Viên chức   | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 522 | Đoàn Thị Mùa          | 20/04/1980 |   | 1 | Kinh | Viên chức   | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 523 | Nguyễn Văn Quyết      | 21/01/1967 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 524 | Lê Thị Thanh          | 25/05/1971 |   | 1 | Kinh | Viên chức   | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 525 | Nguyễn Thu Trang      | 01/10/1995 |   | 1 | Kinh | Sinh viên   | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 526 | Nguyễn Ngọc Quý       | 07/05/1945 | 2 |   | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 527 | Vũ Thị Thoa           | 05/12/1945 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 528 | Nguyễn Ngọc Quỳnh     | 18/06/1979 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 529 | Nguyễn Thị Hạnh       | 23/12/1985 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 530 | Lương Chí Thanh       | 01/05/1966 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 531 | Nguyễn Thị Nguyệt     | 25/06/1966 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 532 | Vũ Thị Dung           | 15/04/1963 |   | 1 | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 533 | Nguyễn Văn Nghĩa      | 05/06/1958 | 2 |   | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 534 | Nguyễn Văn Quế        | 05/08/1984 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 535 | Vũ Thị Nho            | 12/01/1942 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 536 | Lê Văn Phúc           | 01/01/1979 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 537 | Nguyễn Thu Thủy       | 10/10/1982 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 538 | Lê Quang Phong        | 27/08/1973 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 539 | Hoàng Thị Mai         | 10/02/1981 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 540 | Phạm Thanh Hòa        | 02/10/1982 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 541 | Nguyễn Khắc Dược      | 01/12/1948 | 2 |   | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 542 | Phạm Quốc Toàn        | 20/01/1985 | 2 |   | Kinh | Tự do       | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 543 | Phạm Thị Ly           | 01/4/1990  | 2 |   | Kinh | Tự do       | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 544 | Nguyễn Thị Bèo (G)    | 3/2/1927   |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 545 | Đàm Thị Nguyệt Nga    | 12/07/1957 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 546 | Nguyễn Ngọc Doanh     | 18/12/1982 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 547 | Nguyễn Thị Loan       | 10/10/1954 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 548 | Vũ Hoàng Cường        | 20/04/1983 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 549 | Ng. Văn Quyết (Thuận) | 20/9/1972  | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 550 | Vũ Thị Linh           | 23/02/1970 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 551 | Vũ Văn Hữu            | 20/10/1968 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 552 | Đoàn Thị Nguyệt       | 08/08/1974 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 553 | Vũ Thu Hương          | 26/07/1995 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |



|     |                    |            |   |   |      |             |                  |  |   |   |
|-----|--------------------|------------|---|---|------|-------------|------------------|--|---|---|
| 554 | Vũ Văn Huân        | 18/05/2002 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 555 | Vũ Văn Tòng        | 19/06/1936 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 556 | Nguyễn Thị Thanh   | 05/1934    |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 557 | Lê Thị Thu Hà      | 19/08/1957 |   | 1 | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 558 | Vũ Văn Tuấn        | 20/01/1958 | 2 |   | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 559 | Vũ Quỳnh Ngọc      | 09/09/1990 |   | 1 | Kinh | Tự do       | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 560 | Phạm Thị Tính      | 05/12/1956 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 561 | Vũ Văn Thụ         | 1958       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 562 | Vũ Hữu Quỳnh       | 10/06/1984 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 563 | Ng. Thị Hồng Nhung | 15/06/1985 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 564 | Vũ Văn Hân         | 01/02/1948 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 565 | Phạm Thị Lan       | 06/06/1953 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 566 | Vũ Thị Điệp        | 04/03/1986 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 567 | Nguyễn Đức Hằng    | 04/01/1959 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 568 | Nguyễn Thị Hường   | 27/07/1977 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 569 | Nguyễn Đức Tâm     | 01/05/1987 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 570 | Trần Quang Thoan   | 20/04/1984 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 571 | Vũ Văn Vị          | 22/12/1971 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 572 | Đoàn Thị Hạnh      | 20/02/1979 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 573 | Vũ Văn Hùng        | 14/09/1996 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 574 | Vũ Thị Mai Hương   | 16/07/2002 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 575 | Vũ Văn Lâm         | 10/05/1963 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 576 | Vũ Văn Nam         | 10/10/1987 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 577 | Bùi Thị Xím        | 1993       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 578 | Vũ Văn Tiền        | 25/10/1968 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 579 | Phạm Thị Hường     | 20/05/1972 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 580 | Vũ Văn Hưng        | 19/11/2000 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 581 | Vũ Thị Việt        | 22/02/1961 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 582 | Nguyễn Thanh Tùng  | 24/04/1994 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 583 | Đỗ Thị Lê          | 13/11/1953 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 584 | Đoàn Văn Kiệm      | 28/07/1974 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 585 | Vũ Thị Hương       | 27/12/1979 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 586 | Đoàn Thúy Nguyên   | 18/05/1998 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |

|     |                    |            |   |   |      |             |                  |  |   |   |
|-----|--------------------|------------|---|---|------|-------------|------------------|--|---|---|
| 587 | Vũ Xuân Đức        | 11/1952    | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 588 | Nguyễn Thị Thuyết  | 1955       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 589 | Vũ Thị Thủy        | 26/10/1982 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 590 | Vũ Văn Dũng        | 15/02/1988 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 591 | Nguyễn Thị Béo (L) | 25/03/1931 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 592 | Vũ Thị Thắm        | 1928       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 593 | Nguyễn Thị Nhi     | 02/09/1968 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 594 | Vũ Văn Tạ          | 20/5/1936  | 2 |   | Kinh | Thương binh | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 595 | Nguyễn Thị Thảo    | 17/11/1951 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 596 | Vũ Văn Hường       | 19/05/1951 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 597 | Nguyễn Văn Định    | 22/11/1984 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 598 | Vũ Thị Phượng      | 26/10/1984 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 599 | Đoàn Thị Dương     | 12/04/1932 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 600 | Vũ Văn Thường      | 15/07/1970 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 601 | Nguyễn Thị Hiền    | 28/10/1974 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 602 | Vũ Hương Dịu       | 26/01/2000 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 603 | Vũ Văn Đoàn        | 20/01/1964 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 604 | Vũ Thị Thúy        | 01/05/1963 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 605 | Vũ Văn Công        | 12/08/1995 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 606 | Vũ Duy Nhất        | 01/03/1973 | 2 |   | Kinh | Cán bộ      | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 607 | Nguyễn Thị Sáng    | 13/03/1975 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 608 | Vũ Thanh Mai       | 13/03/2001 |   | 1 | Kinh | Sinh viên   | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 609 | Vũ Văn Trúy        | 01/01/1940 | 2 |   | Kinh | Thương binh | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 610 | Nguyễn Thị Deo     | 03/08/1940 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 611 | Vũ Văn Học         | 10/07/1943 | 2 |   | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 612 | Đoàn Thị Đông      | 10/10/1944 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 613 | Vũ Văn Khang       | 04/04/1944 | 2 |   | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 614 | Vũ Thị Phan        | 20/03/1949 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 615 | Vũ Thành Công      | 02/04/1981 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 616 | Phùng Thị Thảo     | 19/07/1990 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 617 | Đồng Văn Thản      | 03/07/1990 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 618 | Đoàn Thị Hà        | 08/10/1991 |   | 1 | Kinh | Viên chức   | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 619 | Vũ Văn Đại         | 12/09/1985 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |

|     |                    |            |   |   |      |             |                  |  |   |   |
|-----|--------------------|------------|---|---|------|-------------|------------------|--|---|---|
| 620 | Vũ Xuân Thúc       | 27/10/1980 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 621 | Vũ Xuân Thụy       | 29/08/1977 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 622 | Đoàn Thị Loan      | 10/05/1985 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 623 | Nguyễn Thị Phần    | 09/1924    |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 624 | Vũ Thị Nga         | 23/12/1966 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 625 | Vũ Thị Thu Ngà     | 17/10/2002 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 626 | Vũ Thị Đào         | 04/05/1948 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 627 | Vũ Xuân Thịnh      | 1950       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 628 | Nguyễn Thị Lài     | 02/04/1954 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 629 | Nguyễn Thị Lương   | 20/11/1974 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 630 | Đoàn Thị Thùy      | 08/09/1993 |   | 1 | Kinh | Viên chức   | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 631 | Đoàn Văn Thành     | 12/10/2000 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 632 | Đoàn Văn Tiu       | 16/02/1928 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 633 | Vũ Xuân Nghiêm     | 23/01/1947 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 634 | Nguyễn Thị Nghĩa   | 07/10/1949 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 635 | Vũ Văn Khải        | 21/08/1966 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 636 | Ng. Thị Yến        | 10/07/1970 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 637 | Vũ Tiến Khoa       | 28/01/1990 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 638 | Vũ Ngọc Anh        | 28/03/1995 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 639 | Phạm Thị Vân       | 1927       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 640 | Vũ Nhật Quang      | 02/10/1962 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 641 | Bùi Thị Lân        | 26/12/1966 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 642 | Vũ Thị Phương Thảo | 17/09/2002 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 643 | Nguyễn Văn Khanh   | 04/07/1970 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 644 | Nguyễn Thị Loan    | 12/05/1979 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 645 | Nguyễn Thị Cảnh    | 08/12/1957 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 646 | Vũ Văn Khiêm       | 29/08/1964 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 647 | Vũ Thị Hưng        | 10/09/1966 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 648 | Vũ Thị Hương Giang | 06/01/1995 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 649 | Vũ Thị Thiêm       | 1/9/1938   |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 650 | Nguyễn Thị Dung    | 10/06/1950 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 651 | Nguyễn Văn Dũng    | 10/1956    | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 652 | Lã Thị Thanh       | 22/05/1956 |   | 1 | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |

|     |                   |            |   |   |      |             |                  |  |   |   |
|-----|-------------------|------------|---|---|------|-------------|------------------|--|---|---|
| 653 | Nguyễn Văn Hạnh   | 04/04/1984 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 654 | Đoàn Thị Ngọc Ánh | 20/09/1988 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 655 | Nguyễn Ngọc Tuấn  | 13/01/1979 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 656 | Ng. Thị Ngọc Linh | 25/01/1982 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 657 | Nguyễn Ngọc Tú    | 17/05/1981 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 658 | Đàm Th Hương Dịu  | 06/10/1988 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 659 | Nguyễn Văn Hoài   | 30/03/1976 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 660 | Đoàn Thị Nhị      | 12/01/1978 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 661 | Nguyễn Hồng Quân  | 07/12/1997 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 662 | Nguyễn Thị Thúy   | 24/08/1981 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 663 | Vũ Kháng Huyền    | 17/01/2003 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 664 | Vũ Văn Sức        | 04/02/1964 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 665 | Phạm Thị Hương    | 1964       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 666 | Vũ Văn Khỏe       | 22/12/1992 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 667 | Vũ Văn Mạnh       | 15/06/1989 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 668 | Bùi Thị Hạnh      | 19/11/1992 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 669 | Đoàn Thị Nhan     | 13/02/1950 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 670 | Nguyễn Văn Bản    | 08/01/1965 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 671 | Nguyễn Thị Liễu   | 06/1966    |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 672 | Nguyễn Văn Trường | 19/01/2000 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 673 | Nguyễn Thị Nhĩ    | 02/05/1947 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 674 | Nguyễn Thị Nhân   | 09/10/1953 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 675 | Phạm Văn Cường    | 09/1983    | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 676 | Nguyễn Ngọc Hân   | 09/02/1992 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 677 | Nguyễn Doãn Liêm  | 03/09/1980 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 678 | Nguyễn Thị Huệ    | 05/01/1980 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 679 | Đặng Văn Bằng     | 21/10/1985 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 680 | Đoàn Thị Hòa      | 06/12/1986 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 681 | Đoàn Đức Minh     | 05/01/1984 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 682 | Nguyễn Thị Hường  | 05/10/1990 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 683 | Đoàn Đình Trọng   | 10/07/1954 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 684 | Đoàn Văn Hùng     | 30/03/1977 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 685 | Bùi Thị Hoài      | 15/10/1981 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |

|     |                     |            |   |   |      |             |                  |  |   |   |
|-----|---------------------|------------|---|---|------|-------------|------------------|--|---|---|
| 686 | Đoàn Đình Cường     | 15/10/1979 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 687 | Nguyễn Thị Nhung    | 17/09/1982 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 688 | Lương Thị Kim       | 08/08/1966 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 689 | Nguyễn Thị Chơ      | 15/04/1957 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 690 | Nguyễn Thị Lua      | 24/09/1983 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 691 | Phạm Thị Xoa        | 04/03/1940 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 692 | Nguyễn Văn Thắng    | 22/09/1981 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 693 | Đoàn Thị Mận        | 20/10/1985 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 694 | Vũ Văn Kiêm         | 20/12/1956 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 695 | Nguyễn Thị Sáu      | 22/07/1957 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 696 | Vũ Văn Khánh        | 02/07/1981 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 697 | Vũ Văn Khoa         | 20/11/1978 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 698 | Phạm Thị Nghê       | 06/11/1978 |   | 1 | Kinh | Viên chức   | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 699 | Vũ Văn Phú          | 10/1961    | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 700 | Nguyễn Thị Mỹ       | 30/12/1962 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 701 | Vũ Văn Thi          | 20/08/1959 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 702 | Nguyễn Thị Diễm     | 26/10/1963 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 703 | Đoàn Ngọc Hiệu      | 22/02/1952 | 2 |   | Kinh | Thương binh | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 704 | Lương Thị Thoa      | 01/01/1960 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 705 | Đoàn Ngọc Huân      | 20/11/1981 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 706 | Trịnh Thị Hiền      | 26/07/1982 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 707 | Nguyễn Minh Hoàn    | 10/01/1954 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 708 | Vũ Thị Thanh        | 14/03/1960 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 709 | Nguyễn Tuấn Thành   | 22/08/1993 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 710 | Nguyễn Thị Tề       | 08/10/1950 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 711 | Nguyễn Huy Hoàn     | 11/09/1981 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 712 | Đoàn Thị Hải        | 22/09/1952 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 713 | Nguyễn Văn Hoạt     | 23/01/1954 | 2 |   | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 714 | Nguyễn Văn Giang    | 24/12/1991 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 715 | Phạm Th Thanh Huyền | 28/12/1994 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 716 | Nguyễn Quang Tiến   | 18/04/1958 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 717 | Nguyễn Văn Thắng    | 25/09/1980 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 718 | Nguyễn Thị Liễn     | 24/06/1950 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |

|     |                      |            |   |   |      |             |                  |  |   |   |
|-----|----------------------|------------|---|---|------|-------------|------------------|--|---|---|
| 719 | Tô Văn Biên          | 19/05/1939 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 720 | Tô Thị Hồng Duyên    | 07/10/1979 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 721 | Nguyễn Linh Hương    | 03/10/2000 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 722 | Dương Văn Quốc       | 1958       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 723 | Nguyễn Thị Hồi       | 02/09/1963 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 724 | Nguyễn Văn Mạnh      | 24/11/1953 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 725 | Đỗ Thị Pha           | 1954       |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 726 | Nguyễn Thị Xoan      | 01/01/1977 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 727 | Nguyễn Văn Cương     | 1983       | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 728 | Tạ Thị Lý            | 02/02/1980 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 729 | Nguyễn Thị Tính      | 15/12/1953 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 730 | Nguyễn Đăng Kha      | 20/08/1982 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 731 | Nguyễn Thị Nhung     | 15/06/1984 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 732 | Nguyễn Văn Thốn      | 10/01/1957 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 733 | Hoàng Thị Bình       | 15/04/1958 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 734 | Nguyễn Văn Việt      | 01/05/1956 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 735 | Vũ Thúy Mùi          | 25/06/1957 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 736 | Nguyễn Thị Thoa      | 05/1950    |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 737 | Ng. Thị Dung (Chính) | 18/10/1984 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 738 | Ng. Thị Bích Lan     | 06/05/1980 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 739 | Ninh Xuân Phúc       | 02/12/1975 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 740 | Ninh Xuân Lộc        | 06/05/2000 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 741 | Nguyễn Văn Nam       | 22/02/1990 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 742 | Phạm Thị Sang        | 17/05/1990 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 743 | Ng. Thị Thùy Dung    | 10/11/1981 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 744 | Nguyễn Văn Hùng      | 12/01/1975 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 745 | Phạm Thị Diệp        | 02/07/1981 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 746 | Nguyễn Văn Định      | 03/06/1970 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 747 | Nguyễn Thị Hoa Lý    | 07/8/1985  |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 748 | Nguyễn Hữu Quyết     | 03/09/1988 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 749 | Nguyễn Thị Hoa       | 08/07/1990 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 750 | Nguyễn Văn Quỳnh     | 20/03/1968 | 2 |   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 751 | Đàm Thị Khuyên       | 05/05/1973 |   | 1 | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |

|     |                      |            |     |     |      |             |                  |  |   |   |
|-----|----------------------|------------|-----|-----|------|-------------|------------------|--|---|---|
| 752 | Nguyễn Mạnh Quyền    | 19/07/1995 | 2   |     | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 753 | Ng. Thị Lan Phương   | 08/06/1998 |     | 1   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 754 | Nguyễn Thị Duyên     | 16/09/1978 |     | 1   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 755 | Đoàn Thanh Huyền     | 01/09/1999 |     | 1   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 756 | Đoàn Anh Tuấn        | 19/05/2003 | 2   |     | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 757 | Tô Văn Hoàng         | 11/10/1982 | 2   |     | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 758 | Lê Thị Thanh Nhân    | 14/12/1986 |     | 1   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 759 | Đoàn Quốc Chính      | 15/10/1979 | 2   |     | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 760 | Vũ Thị Thanh         | 16/09/1980 |     | 1   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 761 | Tăng Văn Phong       | 20/09/1977 | 2   |     | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 762 | Nguyễn Thị Liên      | 08/09/1977 |     | 1   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 763 | Vũ Văn Chung         | 16/11/1991 | 2   |     | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 764 | Nguyễn Thị Thanh Nga | 06/11/1996 |     | 1   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 765 | Lã Văn Hải           | 17/02/1988 | 2   |     | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 766 | Trần Thị Cúc         | 25/09/1994 |     | 1   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 767 | Đàm Thị Toán         | 13/02/1934 |     | 1   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 768 | Tăng Công Diễm       | 14/02/1969 | 2   |     | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 769 | Phạm Thị Mùi         | 05/10/1979 |     | 1   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 770 | Tăng Thị Trà My      | 04/05/2002 |     | 1   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 771 | Ng. Vũ Long (Ly Mát) | 18/04/2002 | 2   |     | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 772 | Vũ Hồng Hiệp (Hân)   | 09/01/1977 | 2   |     | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 773 | Nguyễn Thị Thu Yên   | 18/10/1961 |     | 1   | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 774 | Nguyễn Văn Nam       | 06/01/1958 | 2   |     | Kinh | Hưu trí     | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 775 | Nguyễn Công Minh     | 07/10/1998 | 2   |     | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 776 | Nguyễn Văn Lưu       | 16/02/1968 | 2   |     | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
| 777 | Ng. Thị Liên (Nhự)   | 1940       |     | 1   | Kinh | Nông nghiệp | Bình Dy, Đại Sơn |  | x | x |
|     | <b>Tổng số</b>       |            | 373 | 404 |      |             |                  |  |   |   |

Tổng số cử tri của khu vực bỏ phiếu là: 779 người; trong đó: 374 Nam, 405 Nữ

- Cử tri tham gia bầu cử ĐBQH: 779 người;
- Cử tri tham gia bầu cử ĐB HĐND tỉnh: 779 người;
- Cử tri tham gia bầu cử ĐB HĐND cấp huyện: 779 người;
- Cử tri tham gia bầu cử ĐB HĐND cấp xã: 779 người;

Danh sách này được lập tại Đại Sơn, Ngày      thái

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Tiếp**



*số 33/HĐBC*

**T NAM**

5

[illegible]

[illegible]

[illegible]

30

40

















[illegible]

160

170































